# VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

## BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

| | |
|---|---|
| **BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 03/2021/TT-BKHĐT | *Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2021* |

**THÔNG TƯ**

**Quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư**

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đầu tư nước ngoài;*

*Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Thông tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định các mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Nhà đầu tư thực hiện hoạt động đầu tư tại Việt Nam và nhà đầu tư thực hiện hoạt động đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài.

2. Cơ quan có thẩm quyền quản lý nhà nước về đầu tư đối với hoạt động đầu tư tại Việt Nam, hoạt động đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và hoạt động xúc tiến đầu tư.

3. Tổ chức, cá nhân khác liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, hoạt động đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và hoạt động xúc tiến đầu tư.

**Điều 3. Mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư**

1. Mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam quy định tại Phụ lục A.

2. Mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài quy định tại Phụ lục B.

3. Mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động xúc tiến đầu tư quy định tại Phụ lục C.

**Điều 4. Hướng dẫn cách ký các văn bản, báo cáo**

1. Đối với trường hợp đầu tư theo hình thức thành lập tổ chức kinh tế tại Việt Nam: trước khi thành lập tổ chức kinh tế, nhà đầu tư ký các văn bản thực hiện thủ tục đầu tư; sau khi thành lập tổ chức kinh tế, người đại điện có thẩm quyền theo pháp luật của tổ chức kinh tế ký các văn bản thực hiện thủ tục đầu tư.

2. Đối với trường hợp đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp tại Việt Nam: nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp và người đại điện có thẩm quyền theo pháp luật của tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp cùng ký các văn bản thực hiện thủ tục đầu tư.

3. Đối với trường hợp đầu tư theo hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh tại Việt Nam: các bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh ký các văn bản thực hiện thủ tục đầu tư và các văn bản liên quan đến hoạt động đầu tư.

4. Nhà đầu tư quy định tại Điều 68 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư đăng ký đầu tư ra nước ngoài ký các văn bản và báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài.

**Điều 5. Trách nhiệm thi hành**

Cơ quan có thẩm quyền quản lý nhà nước về đầu tư đối với hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư, nhà đầu tư thực hiện hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài, các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

**Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt đầu tư tại Việt Nam và Thông tư số 03/2018/TT-BKHĐT ngày 17/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn và ban hành mẫu văn bản thực hiện thủ tục đầu tư ra nước ngoài.

2. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có vướng mắc, các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Bộ Kế hoạch và Đầu tư để được hướng dẫn./.

**BỘ TRƯỞNG**

**Nguyễn Chí Dũng**

**DANH MỤC CÁC MẪU VĂN BẢN, BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM, ĐẦU TƯ TỪ VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI VÀ XÚC TIẾN ĐẦU TƯ**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*

| STT | Tên mẫu văn bản | Ký hiệu |
|---|---|---|
| **PHỤ LỤC A: MẪU VĂN BẢN, BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM** | | |
| **I. Mẫu văn bản áp dụng đối với nhà đầu tư** | | |
| 1 | Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư<br>*(Điểm a khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư, khoản 1 Điều 36 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.I.1 |
| 2 | Đề xuất dự án đầu tư (*Dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do cơ quan nhà nước có thẩm quyền lập)*<br>*(Điểm b khoản 2 Điều 33 Luật Đầu tư)* | Mẫu A.I.2 |
| 3 | Đề xuất dự án đầu tư *(Dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất)*<br>*(Điểm d khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư)* | Mẫu A.I.3 |
| 4 | Đề xuất dự án đầu tư (*Dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư)*<br>*(Khoản 1 Điều 36 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.I.4 |
| 5 | Văn bản đề nghị chấp thuận nhà đầu tư<br>*(Khoản 3 Điều 29 Luật Đầu tư, các khoản 1 và 2 Điều 30 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.I.5 |
| 6 | Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư<br>*(Các khoản 2 và 4 Điều 35 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.I.6 |
| 7 | Văn bản đăng ký góp vốn/mua cổ phần/mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài.<br>*(Khoản 2 Điều 26 Luật Đầu tư)* | Mẫu A.I.7 |

| STT | Tên mẫu văn bản | Ký hiệu |
|---|---|---|
| 8 | Văn bản đăng ký thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh<br>*(Điều 49 Luật Đầu tư)* | Mẫu A.I.8 |
| 9 | Văn bản đăng ký điều chỉnh văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh | Mẫu A.I.9 |
| 10 | Văn bản thông báo chấm dứt văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh<br>*(Điều 50 Luật Đầu tư)* | Mẫu A.I.10 |
| 11 | Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư<br>*(Trường hợp chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư)*<br>*(Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.I.11.a |
| 12 | Văn bản đề nghị chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư *(Trường hợp chuyển nhượng dự án không làm thay đổi nội dung chấp thuận chủ trương đầu tư)*<br>*(Khoản 8 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.I.11.b |
| 13 | Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư *(Trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án là tài sản bảo đảm)*<br>*(Điều 49 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.I.11.c |
| 14 | Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư *(Trường hợp chia, tách và sáp nhập dự án đầu tư)*<br>*(Điều 50 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.I.11.d |
| 15 | Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư *(Trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế)*<br>*(Điều 51 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.I.11.đ |
| 16 | Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư *(Trường hợp góp vốn bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư)*<br>*(Điều 52 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.I.11.e |

| STT | Tên mẫu văn bản | Ký hiệu |
|---|---|---|
| 17 | Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư *(Trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh)*<br>*(Điều 53 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.I.11.g |
| 18 | Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư *(Trường hợp điều chỉnh khác)* | Mẫu A.I.11.h |
| 19 | Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh<br>*(Khoản 1 Điều 44, khoản 2 Điều 47 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.I.12 |
| 20 | Văn bản thông báo của nhà đầu tư về việc ngừng hoạt động dự án đầu tư<br>*(Khoản 1 Điều 47 Luật Đầu tư)* | Mẫu A.I.13 |
| 21 | Văn bản đề nghị gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư<br>*(Khoản 4 Điều 44 Luật Đầu tư, khoản 2 Điều 55 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.I.14 |
| 22 | Văn bản thông báo chấm dứt hoạt động dự án đầu tư<br>*(Các điểm a, b và c khoản 1 Điều 48 Luật Đầu tư)* | Mẫu A.I.15 |
| 23 | Văn bản đề nghị đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư<br>*(Điểm a khoản 1 Điều 127 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.I.16 |
| 24 | Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư<br>*(Khoản 1 Điều 41 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.I.17 |
| 25 | Văn bản đề nghị hiệu đính thông tin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư<br>*(Khoản 1 Điều 41 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.I.18 |
| 26 | Văn bản đề nghị nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư<br>*(Điều 42 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.I.19 |
| 27 | Báo cáo thực hiện dự án đầu tư<br>*(Các điểm b và c khoản 2 Điều 37, Điều 72 Luật Đầu tư)* | Mẫu A.I.20 |

| STT | Tên mẫu văn bản | Ký hiệu |
|---|---|---|
| 28 | Văn bản đề nghị áp dụng các biện pháp bảo đảm đầu tư<br>*(Khoản 4 Điều 13 Luật Đầu tư, khoản 3 Điều 4 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.I.21 |
| **II. Mẫu văn bản áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư** | | |
| 29 | Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư<br>*(Khoản 6 Điều 32, khoản 5 Điều 33, điểm d khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.II.1 |
| 30 | Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư<br>*(Điểm d khoản 2 Điều 44, điểm d khoản 2 Điều 45, khoản 3 Điều 46 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.II.2 |
| 31 | Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư<br>*(Khoản 4 Điều 29 Luật Đầu tư, điểm c khoản 2 Điều 29 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.II.3 |
| 32 | Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư<br>*(Khoản 4 Điều 29 Luật Đầu tư, các Điều 44, 45 và 46 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.II.4 |
| 33 | Quyết định chấp thuận nhà đầu tư<br>*(Khoản 3 Điều 29 Luật Đầu tư, điểm đ khoản 2 và khoản 4 Điều 30 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.II.5 |
| 34 | Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư *(Trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án)*<br>*(Các khoản 6 và 8 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.II.6 |
| 35 | Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư *(Trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm)*<br>*(Khoản 4 Điều 49 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.II.7 |

| STT | Tên mẫu văn bản | Ký hiệu |
|---|---|---|
| 36 | Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư *(Trường hợp cấp mới)*<br>*(Khoản 1 Điều 38 Luật Đầu tư)* | Mẫu A.II.8 |
| 37 | Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư *(Trường hợp điều chỉnh)*<br>*(Các điều thuộc Mục 4 Chương IV Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.II.9 |
| 38 | Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư *(Trường hợp đổi, cấp lại, hiệu đính)*<br>*(Điều 41 và Điều 127 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.II.10 |
| 39 | Văn bản thỏa thuận ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư<br>*(Điều 43 Luật Đầu tư)* | Mẫu A.II.11 |
| 40 | Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành<br>*(Khoản 5 Điều 49 Luật Đầu tư)* | Mẫu A.II.12 |
| 41 | Văn bản quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của văn phòng điều hành<br>*(Khoản 3 Điều 50 Luật Đầu tư)* | Mẫu A.II.13 |
| 42 | Quyết định ngừng hoạt động của dự án đầu tư *(Do nhà đầu tư đề xuất)*<br>*(Khoản 1 Điều 47 Luật Đầu tư)* | Mẫu A.II.14 |
| 43 | Quyết định ngừng hoạt động của dự án đầu tư *(Do cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư đề xuất)*<br>*(Khoản 2 Điều 47 Luật Đầu tư)* | Mẫu A.II.15 |
| 44 | Quyết định ngừng hoạt động của dự án đầu tư *(Do Thủ tướng Chính phủ quyết định)*<br>*(Khoản 3 Điều 47 Luật Đầu tư)* | Mẫu A.II.16 |
| 45 | Quyết định chấm dứt toàn bộ hoạt động của dự án đầu tư<br>*(Khoản 2 Điều 48 Luật Đầu tư, các khoản 2, 3, 4, 5 Điều 57, khoản 2 Điều 58, Điều 59, Điều 60 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.II.17 |

| STT | Tên mẫu văn bản | Ký hiệu |
|---|---|---|
| 46 | Quyết định chấm dứt một phần hoạt động của dự án đầu tư *(Khoản 2 Điều 48 Luật Đầu tư và khoản 6 Điều 57 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.II.18 |
| 47 | Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh *(Khoản 6 Điều 48 Luật Đầu tư)* | Mẫu A.II.19 |
| 48 | Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài. *(Điều 26 Luật Đầu tư, Điều 66 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.II.20 |
| 49 | Đề nghị đăng tải thông báo trên Cổng thông tin quốc gia về đầu tư *(Khoản 1 Điều 58 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.II.21 |
| 50 | Giấy biên nhận hồ sơ *(Áp dụng chung đối với hoạt động đầu tư tại Việt Nam và đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài)* | Mẫu A.II.22 |
| **III. Mẫu báo cáo định kỳ của tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư** | | |
| 51 | Báo cáo quý về tình hình thực hiện dự án đầu tư *(Điểm a, khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 1, khoản 2, Điều 102 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.III.1 |
| 52 | Báo cáo năm về tình hình thực hiện dự án đầu tư *(Điểm a, khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 1, khoản 3, Điều 102 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A. III.2 |
| 53 | Báo cáo quý về tình hình hợp tác đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực dầu khí của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam *(Điểm a, khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 2, Điều 102 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).* | Mẫu A.III.3 |
| 54 | Báo cáo năm về tình hình hợp tác đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực dầu khí của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam *(Điểm a, khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 3, Điều 102 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).* | Mẫu A.III.4 |

| STT | Tên mẫu văn bản | Ký hiệu |
|---|---|---|
| **IV. Mẫu báo cáo định kỳ của cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư** | | |
| 55 | Báo cáo quý về tình hình đầu tư nước ngoài của Cơ quan đăng ký đầu tư và UBND cấp tỉnh<br>*(Khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 1, khoản 2, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).* | Mẫu A.IV.1 |
| 56 | Báo cáo năm đánh giá về tình hình đầu tư nước ngoài của Cơ quan đăng ký đầu tư và UBND cấp tỉnh<br>*(Khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và Khoản 1, khoản 2, Điều 101, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).* | Mẫu A.IV.2 |
| 57 | Báo cáo năm về tình hình đầu tư nước ngoài của Cơ quan đăng ký đầu tư và UBND cấp tỉnh<br>*(Khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và Khoản 1, khoản 2, Điều 101, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).* | Mẫu A.IV.3 |
| 58 | Báo cáo năm về danh mục dự án ĐTNN đang có nhà đầu tư quan tâm của Cơ quan đăng ký đầu tư và UBND cấp tỉnh<br>*(Khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và Khoản 1, khoản 2, Điều 101, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).* | Mẫu A.IV.4 |
| 59 | Báo cáo quý của các cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư theo pháp luật chuyên ngành về tình hình cấp mới Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy tờ tương đương<br>*(Điểm d, khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 3, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).* | Mẫu A.IV.5 |
| 60 | Báo cáo quý của các cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư theo pháp luật chuyên ngành về tình hình điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy tờ tương đương<br>*(Điểm d, khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 3, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).* | Mẫu A.IV.6 |

| STT | Tên mẫu văn bản | Ký hiệu |
|---|---|---|
| 61 | Báo cáo quý của các cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư theo pháp luật chuyên ngành về tình hình tạm ngừng, chấm dứt hoạt động dự án ĐTNN<br>*(Điểm d, khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 3, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).* | Mẫu A.IV.7 |
| 62 | Báo cáo năm của Bộ Tài chính tổng hợp tình hình xuất nhập khẩu của tổ chức kinh tế có vốn ĐTNN<br>*(Khoản 2 Điều 72, Luật Đầu tư và điểm a, khoản 3, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).* | Mẫu A.IV.8a |
| 63 | Báo cáo năm của Bộ Tài chính tình hình xuất khẩu của tổ chức kinh tế có vốn ĐTNN<br>*(Khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư và điểm a, khoản 3, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).* | Mẫu A.IV.8b |
| 64 | Báo cáo năm của Bộ Tài chính tình hình nhập khẩu của tổ chức kinh tế có vốn ĐTNN<br>*(Khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư và điểm a, khoản 3, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).* | Mẫu A.IV.8c |
| 65 | Báo cáo tổng hợp năm của Bộ Tài chính về tình hình tài chính và nộp ngân sách của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài<br>*(Khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và điểm a, khoản 3, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).* | Mẫu A.IV.9a |
| 66 | Báo cáo năm của Bộ Tài chính về tình hình tài chính và nộp ngân sách của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài<br>*(Khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và điểm a, khoản 3, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).* | Mẫu A.IV.9b |
| 67 | Báo cáo năm của Bộ Lao động thương binh và xã hội về tình hình lao động nước ngoài làm việc tại tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo quốc tịch<br>*(Khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư và điểm đ, khoản 3, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).* | Mẫu A.IV.10a |

| STT | Tên mẫu văn bản | Ký hiệu |
|---|---|---|
| 68 | Báo cáo năm của Bộ Lao động thương binh và xã hội về tình hình lao động nước ngoài làm việc tại tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo địa phương<br>*(Khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư và điểm đ, khoản 3, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).* | Mẫu A.IV.10b |
| 69 | Báo cáo năm của Bộ Khoa học và Công nghệ về tình hình chuyển giao công nghệ tại tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài<br>*(Khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư và điểm e, khoản 3, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).* | Mẫu A.IV.11 |
| 70 | Báo cáo năm của UBND cấp tỉnh về tình hình giao, cho thuê và sử dụng đất tại các tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài<br>*(Khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư và điểm g, khoản 3, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).* | Mẫu A.IV.12 |
| **PHỤ LỤC B: MẪU VĂN BẢN, BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TỪ VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI** | | |
| **I. Mẫu văn bản áp dụng đối với nhà đầu tư** | | |
| 1 | Văn bản đăng ký đầu tư ra nước ngoài *(Áp dụng cho tất cả hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)*<br>*(Điều 57, Điều 58, Điều 61 Luật Đầu tư và Điều 75, Điều 78 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.I.1 |
| 2 | Đề xuất dự án đầu tư ra nước ngoài *(Áp dụng cho hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài)*<br>*(Điều 57, Điều 58 Luật Đầu tư và Điều 75 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.I.2 |

| STT | Tên mẫu văn bản | Ký hiệu |
|---|---|---|
| 3 | Văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài *(Áp dụng cho tất cả hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)*<br>*(Điều 63 Luật Đầu tư và Điều 77, Điều 79 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.I.3 |
| 4 | Giải trình đề xuất điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài *(Áp dụng cho hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài)*<br>*(Khoản 5, khoản 6 Điều 63 Luật Đầu tư và Điều 77 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.I.4 |
| 5 | Báo cáo tình hình hoạt động đầu tư ra nước ngoài *(Áp dụng cho tất cả hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)*<br>*(Điểm c khoản 3 Điều 63 Luật Đầu tư)* | Mẫu B.I.5 |
| 6 | Văn bản cam kết tự cân đối nguồn ngoại tệ *(Áp dụng đối với trường hợp nhà đầu tư có đủ ngoại tệ chuyển ra nước ngoài để thực hiện dự án đầu tư tại nước ngoài)*<br>*(Điểm đ khoản 1 Điều 57, khoản 2 Điều 61 Luật Đầu tư và khoản 2 Điều 75, điểm b khoản 1 Điều 78 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).* | Mẫu B.I.6 |
| 7 | Văn bản cam kết thu xếp ngoại tệ của tổ chức tín dụng *(Áp dụng đối với trường hợp nhà đầu tư không có ngoại tệ chuyển ra nước ngoài để thực hiện dự án đầu tư tại nước ngoài)*<br>*(Điểm đ khoản 1 Điều 57, khoản 2 Điều 61 Luật Đầu tư và khoản 2 Điều 75, điểm b khoản 1 Điều 78 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.I.7 |

| STT | Tên mẫu văn bản | Ký hiệu |
|---|---|---|
| 8 | Thông báo về việc xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế *(Khoản 5 Điều 60 Luật Đầu tư và khoản 3 Điều 75, điểm c khoản 1 Điều 78 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.I.8 |
| 9 | Quyết định đầu tư ra nước ngoài *(Áp dụng đối với nhà đầu tư là tổ chức/doanh nghiệp đăng ký đầu tư ra nước ngoài)* *(Khoản 4 Điều 60 Luật Đầu tư và Điều 78 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.I.9 |
| 10 | Quyết định điều chỉnh hoạt động đầu tư ra nước ngoài *(Áp dụng đối với trường hợp nhà đầu tư là tổ chức/doanh nghiệp đăng ký điều chỉnh hoạt động đầu tư ra nước ngoài).* *(Khoản 3 Điều 63 Luật Đầu tư và Điều 75 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.I.10 |
| 11 | Thông báo thực hiện hoạt động đầu tư ở nước ngoài *(Điểm a khoản 3 Điều 73 Luật Đầu tư và khoản 2 Điều 83 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.I.11 |
| 12 | Thông báo kéo dài thời hạn chuyển lợi nhuận của dự án đầu tư ra nước ngoài về Việt Nam *(Khoản 2 Điều 68 Luật Đầu tư)* | Mẫu B.I.12 |
| 13 | Thông báo chuyển nhượng toàn bộ vốn đầu tư ra nước ngoài cho nhà đầu tư nước ngoài *(Điểm d khoản 1 Điều 64 Luật Đầu tư và khoản 5 Điều 87 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.I.13 |
| 14 | Văn bản đề nghị chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài *(Khoản 2 Điều 64 Luật Đầu tư và Điều 87 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.I.14 |

| STT | Tên mẫu văn bản | Ký hiệu |
|---|---|---|
| 15 | Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài<br>*(Điều 81 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.I.15 |
| 16 | Văn bản đề nghị hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài<br>*(Điều 81 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.I.16 |
| **II. Mẫu văn bản áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư ra nước ngoài** | | |
| 17 | Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài của Thủ tướng Chính phủ<br>*(Khoản 5 Điều 58 Luật Đầu tư và điểm e khoản 2 Điều 76 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.II.1 |
| 18 | Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư ra nước ngoài của Thủ tướng Chính phủ<br>*(Điểm e khoản 3 Điều 77 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.II.2 |
| 19 | Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài *(Mẫu giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài - chứng nhận lần đầu)*<br>*(Điều 62 Luật Đầu tư)* | Mẫu B.II.3 |
| 20 | Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài *(Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài áp dụng đối với trường hợp điều chỉnh/cấp lại/hiệu đính)*<br>*(Điều 63 Luật Đầu tư và Điều 81 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.II.4 |
| 21 | Quyết định về việc chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài *(Mẫu Quyết định chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài của Bộ kế hoạch và Đầu tư)*<br>*(Khoản 3 Điều 64 Luật Đầu tư)* | Mẫu B.II.5 |

| STT | Tên mẫu văn bản | Ký hiệu |
|---|---|---|
| **III. Mẫu báo cáo định kỳ của các Bộ, ngành liên quan và nhà đầu tư** | | |
| 22 | Báo cáo định kỳ hàng quý tình hình hoạt động dự án đầu tư tại nước ngoài<br>*(Điểm b khoản 3 Điều 73 Luật Đầu tư và khoản 2 Điều 83 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.III.1 |
| 23 | Báo cáo định kỳ năm tình hình hoạt động dự án đầu tư tại nước ngoài *(Điểm b khoản 3 Điều 73 Luật Đầu tư và khoản 2 Điều 83 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.III.2 |
| 24 | Báo cáo tình hình hoạt động đầu tư ra nước ngoài cho năm tài chính<br>*(Điểm c khoản 3 Điều 73 Luật Đầu tư)* | Mẫu B.III.3 |
| 25 | Báo cáo định kỳ hàng năm của các Bộ, ngành liên quan<br>*(Điều 99 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.III.4 |
| **PHỤ LỤC C: MẪU VĂN BẢN, BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ** | | |
| **I. Mẫu văn bản áp dụng đối với chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia** | | |
| 1 | Văn bản đề xuất thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia hàng năm<br>*(Điểm b, Khoản 2, Điều 92 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu C.I. 1 |
| 2 | Biểu tổng hợp đề xuất thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia hàng năm<br>*(Điểm b, Khoản 2, Điều 92 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu C.I.2 |
| 3 | Đề án hoạt động xúc tiến đầu tư thuộc chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia<br>*(Điểm b, Khoản 2, Điều 92 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu C.I.3 |

| STT | Tên mẫu văn bản | Ký hiệu |
|---|---|---|
| 4 | Bảng dự toán kinh phí của hoạt động xúc tiến đầu tư đề xuất thuộc chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia<br>*(Điểm b, Khoản 2, Điều 92 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu C.I.4 |
| 5 | Văn bản điều chỉnh chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia<br>*(Điểm d, Khoản 2 và Điểm a, Khoản 3 Điều 92 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu C.I.5 |
| 6 | Hợp đồng giao nhiệm vụ thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư thuộc chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia<br>*(Điểm g, khoản 2, Điều 92 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu C.I.6 |
| **II. Mẫu văn bản áp dụng đối với chương trình xúc tiến đầu tư của Bộ/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh** | | |
| 7 | Văn bản dự kiến chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm<br>*(Điểm a, Khoản 2, Điều 93 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu C.II.1 |
| 8 | Biểu tổng hợp dự kiến chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm<br>*(Điểm a, Khoản 2, Điều 93 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu C.II.2 |
| 9 | Văn bản đề nghị điều chỉnh chương trình xúc tiến đầu tư<br>*(Khoản 3, Điều 93, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu C.II.3 |
| **III. Mẫu văn bản áp dụng đối với các hoạt động xúc tiến đầu tư khác** | | |
| 10 | Văn bản về phương án xúc tiến đầu tư trong hoạt động đối ngoại cấp cao nhà nước<br>(*Khoản 1, Điều 94 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu C.III.1 |
| 11 | Văn bản thông báo kế hoạch tổ chức hoạt động xúc tiến hỗn hợp đầu tư, thương mại, du lịch, ngoại giao kinh tế<br>(*Khoản 2, Điều 95 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu C.III.2 |
| 12 | Văn bản thông báo tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư không sử dụng ngân sách nhà nước<br>(*Khoản 3, Điều 96 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu C.III.3 |

| STT | Tên mẫu văn bản | Ký hiệu |
|---|---|---|
| **IV. Mẫu báo cáo** | | |
| 13 | Văn bản thông báo hoàn thành hoạt động xúc tiến đầu tư không sử dụng ngân sách nhà nước<br>(*Khoản 3, Điều 96 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu C.IV.1 |
| 14 | Báo cáo kết quả thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư của Bộ/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh<br>(*Khoản 1, Điều 103 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu C.IV.2 |
| 15 | Biểu tổng hợp tình hình thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư của Bộ/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh<br>(*Khoản 1, Điều 103 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu C.IV.3 |
| 16 | Báo cáo tình hình thực hiện các cam kết/thỏa thuận/chủ trương đầu tư của Bộ/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh<br>(*Khoản 1, Điều 103 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu C.IV.4 |

# PHỤ LỤC A
# MẪU VĂN BẢN, BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*

## I. Mẫu văn bản áp dụng đối với nhà đầu tư

### Mẫu A.I.1
### Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư

*(Điểm a khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư, Khoản 1 Điều 36 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

---

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

Kính gửi:..... *(Bộ Kế hoạch và Đầu tư/Tên cơ quan đăng ký đầu tư)*

Nhà đầu tư đề nghị thực hiện dự án đầu tư với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Nhà đầu tư thứ nhất:**

*a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:*

Họ tên:..... Giới tính:.....

Ngày sinh:..... Quốc tịch:.....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân[1])* số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:..... ...

Chỗ ở hiện tại:..... ...

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): ..... ...

Điện thoại:..... Fax:..... Email: ..... ...

---

[1] Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

*b) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:*

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức[2])* số:.....; ngày cấp:.....; Cơ quan cấp:.....

Địa chỉ trụ sở:.....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:..... Website *(nếu có)*: .....

Tỷ lệ nắm giữ vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong doanh nghiệp/tổ chức *(chỉ áp dụng đối với trường hợp nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức thành lập tại Việt Nam.[3])*:

| STT | Tên nhà đầu tư nước ngoài | Quốc tịch | Số vốn góp | | Tỷ lệ (%) |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | VNĐ | Tương đương USD | |
| | | | | | |

Tỷ lệ thành viên hợp danh là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty hợp danh *(chỉ áp dụng đối với trường hợp nhà đầu tư là công ty hợp danh thành lập tại Việt Nam):*.....

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật/đại diện theo ủy quyền của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:***

Họ tên:..... Giới tính:.....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch:.....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)* số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**2. Nhà đầu tư tiếp theo** *(nếu có)***:** kê khai thông tin tương tự như nội dung đối với nhà đầu tư thứ nhất.

**II. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC KINH TẾ DỰ KIẾN THÀNH LẬP** *(đối với nhà đầu tư nước ngoài đầu tư theo hình thức thành lập tổ chức kinh tế)*

**1. Tên tổ chức kinh tế:**.....

---

[2] Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

[3] Đính kèm danh sách thành viên, cổ đông nước ngoài đối với trường hợp là Công ty TNHH, Công ty cổ phần.

**2. Loại hình tổ chức kinh tế** .....

**3. Vốn điều lệ:**..... *(bằng chữ)* đồng và tương đương..... *(bằng chữ)* đô la Mỹ *(tỷ giá..... ngày..... của.....).*

**4. Tỷ lệ góp vốn điều lệ của từng nhà đầu tư:**

| STT | Tên nhà đầu tư | Số vốn góp | | Tỷ lệ (%) |
|---|---|---|---|---|
| | | VNĐ | Tương đương USD | |
| | | | | |

**III. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

**1. Tên dự án, địa điểm thực hiện dự án:**

1.1. Tên dự án: .....

1.2. Địa điểm thực hiện dự án:.....

*(Đối với dự án ngoài KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố. Đối với dự án trong KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số, đường hoặc lô..., tên khu, quận/huyện, tỉnh/thành phố).*

**2. Mục tiêu dự án:**

| STT | Mục tiêu hoạt động | Mã ngành theo VSIC *(Mã ngành cấp 4)* | Mã ngành CPC (*) *(đối với ngành nghề có mã CPC, nếu có)* |
|---|---|---|---|
| 1 | ..... | | |
| 2 | ..... | | |

*Ghi chú:*

*- Ngành kinh doanh ghi đầu tiên là ngành kinh doanh chính của dự án.*

*- (*) Chỉ ghi mã ngành CPC đối với các mục tiêu hoạt động thuộc ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài.*

**3. Quy mô dự án:**

Miêu tả quy mô bằng các tiêu chí *(nếu có)*:

- Diện tích: liệt kê cụ thể diện tích đất, mặt nước, mặt bằng dự kiến sử dụng *($m^2$ hoặc ha);*

- Diện tích đất phù hợp quy hoạch: $m^2$ (trừ diện tích đất thuộc lộ giới hoặc diện tích đất không phù hợp quy hoạch);

- Công suất thiết kế;

- Sản phẩm, dịch vụ cung cấp;

- Quy mô kiến trúc xây dựng dự kiến *(diện tích xây dựng, diện tích sàn, số tầng, chiều cao công trình, mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất...);*

***Trường hợp dự án có nhiều giai đoạn, từng giai đoạn được miêu tả như trên.***

*Trong trường hợp có mục tiêu đầu tư xây dựng nhà ở (để bán, cho thuê, cho thuê mua), khu đô thị đề nghị ghi rõ:*

- Diện tích đất xây dựng:.... $m^2$*;*

- Diện tích sàn xây dựng nhà ở:.... $m^2$*;*

- Loại nhà ở (nhà liền kề, căn hộ chung cư, biệt thự... theo quy định của Luật Nhà ở)*;*

- Số lượng nhà ở:..... căn;

- Quy mô dân số:..... người;

- Vị trí dự án thuộc khu vực đô thị:..... *(có/không);*

- Dự án thuộc phạm vi bảo vệ của di tích được cấp có thẩm quyền công nhận là di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt:.....*(có/không);*

- Dự án thuộc khu vực hạn chế phát triển hoặc nội đô lịch sử (được xác định trong đồ án quy hoạch đô thị) của đô thị loại đặc biệt:.....*(có/không);*

**4. Vốn đầu tư và phương án huy động vốn:**

4.1. Tổng vốn đầu tư:..... *(bằng chữ)* đồng và tương đương..... *(bằng chữ)* đô la Mỹ *(tỷ giá..... ngày..... của.....)*, trong đó:

- Vốn góp của nhà đầu tư:..... *(bằng chữ)* đồng và tương đương... *(bằng chữ)* đô la Mỹ.

- Vốn huy động:..... *(bằng chữ) đồng* và tương đương... *(bằng chữ)* đô la Mỹ, trong đó:

+ Vốn vay từ các tổ chức tín dụng:.....

+ Vốn huy động từ cổ đông, thành viên, từ các chủ thể khác: .....

+ Vốn huy động từ nguồn khác (ghi rõ nguồn): .....

- Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư *(nếu có)*: .....

4.2. Nguồn vốn đầu tư:

a) Vốn góp để thực hiện dự án *(ghi chi tiết theo từng nhà đầu tư)*:

| STT | Tên nhà đầu tư | Số vốn góp | | Tỷ lệ (%) | Phương thức góp vốn (*) | Tiến độ góp vốn |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | VNĐ | Tương đương USD | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |

*Ghi chú:*

(*) *Phương thức góp vốn: ghi giá trị bằng tiền mặt, máy móc thiết bị, giá trị quyền sử dụng đất, bí quyết công nghệ,.....*

b) Vốn huy động: ghi rõ số vốn, phương án huy động (*vay từ tổ chức tín dụng/công ty mẹ,...)* và tiến độ dự kiến.

c) Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư *(nếu có)*: .....

**5. Thời hạn hoạt động của dự án:** .....

**6. Tiến độ thực hiện dự án:** *(ghi theo mốc thời điểm tháng (hoặc quý)/năm. Ví dụ: tháng 01 (hoặc quý I)/2021):*

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn;

b) Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án đầu tư;

c) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành *(nếu có);*

d) Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần *(nếu có);*

*(Trường hợp dự án đầu tư chia thành nhiều giai đoạn thì phải ghi rõ tiến độ thực hiện từng giai đoạn).*

**IV. NHÀ ĐẦU TƯ/TỔ CHỨC KINH TẾ CAM KẾT**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam và Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

3. Cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận.

4. Đối với nhà đầu tư là công dân Việt Nam đồng thời có quốc tịch nước ngoài: Trường hợp lựa chọn áp dụng điều kiện tiếp cận thị trường và thủ tục đầu tư như quy định đối với nhà đầu tư trong nước, thì từ bỏ tất cả các quyền và lợi ích của nhà đầu tư nước ngoài theo pháp luật trong nước hoặc theo bất kỳ điều ước quốc tế nào có thể áp dụng đối với nhà đầu tư đó.

**V. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Các văn bản quy định tại khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư.

2. Các văn bản quy định tại các khoản 2 Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư *(nếu có)*.

3. Các văn bản theo pháp luật về xây dựng, nhà ở, kinh doanh bất động sản đối với các dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị, kinh doanh bất động sản.

4. Các hồ sơ liên quan khác *(nếu có)*.

....., ngày..... tháng..... năm.....

**Nhà đầu tư**

*(Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có))*

**Mẫu A.I.2**
**Đề xuất dự án đầu tư**
*(Dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do cơ quan có thẩm quyền lập)*
*(Điểm b khoản 2 Điều 33 Luật Đầu tư)*

| | |
|---|---|
| **TÊN CƠ QUAN ĐỀ XUẤT DỰ ÁN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Số:.....

**ĐỀ XUẤT DỰ ÁN ĐẦU TƯ** [1]
*(Ngày.... tháng... năm....)*

**1. Tên dự án** *(nếu có)*:.....

**2. Mục tiêu hoạt động của dự án:**.....

**3. Địa điểm thực hiện dự án:**.....

*(Đối với dự án ngoài KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố. Đối với dự án trong KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số, đường hoặc lô..., tên khu, quận/huyện, tỉnh/thành phố)*.

**4. Quy mô dự án:**

Miêu tả quy mô bằng các tiêu chí *(nếu có)*:

- Diện tích đất, mặt nước, mặt bằng dự kiến sử dụng *($m^2$ hoặc ha);*

- Diện tích đất phù hợp quy hoạch sử dụng đất:..... $m^2$ (trừ diện tích đất thuộc lộ giới hoặc diện tích đất không phù hợp quy hoạch);

- Công suất thiết kế;

- Sản phẩm, dịch vụ cung cấp;

- Quy mô kiến trúc xây dựng dự kiến *(diện tích xây dựng, diện tích sàn, số tầng, chiều cao công trình, mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất...);*

Trường hợp dự án có nhiều giai đoạn, từng giai đoạn được miêu tả như trên.

*Trong trường hợp có mục tiêu đầu tư xây dựng nhà ở (để bán, cho thuê, cho thuê mua), khu đô thị đề nghị ghi rõ:*

- Diện tích đất xây dựng:.... $m^2$*;*

[1] Trường hợp pháp luật về xây dựng quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền được sử dụng báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư này.

- Diện tích sàn xây dựng nhà ở:.... $m^2$*;*

- Loại nhà ở (nhà liền kề, căn hộ chung cư, biệt thự... theo quy định của Luật Nhà ở)*;*

- Số lượng nhà ở:..... căn*;*

- Quy mô dân số:..... người*;*

- Vị trí dự án thuộc khu vực đô thị:..... *(có/không);*

- Dự án thuộc phạm vi bảo vệ của di tích được cấp có thẩm quyền công nhận là di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt:..... *(có/không);*

- Dự án thuộc khu vực hạn chế phát triển hoặc nội đô lịch sử (được xác định trong đồ án quy hoạch đô thị) của đô thị loại đặc biệt:..... *(có/không);*

**5. Tổng vốn đầu tư dự kiến:** *(tổng vốn bằng VNĐ)*.....

*(Trong trường hợp đề xuất lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đề nghị bổ sung sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án được xác định trên cơ sở tổng mức đầu tư của dự án theo quy định pháp luật về xây dựng, không bao gồm chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư).*

**6. Thời hạn hoạt động của dự án:** .....

**7. Tiến độ thực hiện dự án** *(ghi theo mốc thời điểm tháng (hoặc quý)/năm. Ví dụ: tháng 01 (hoặc quý I)/2021):*

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn *(nếu có)*;

b) Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án;

c) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành *(nếu có);*

d) Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần *(nếu có);*

*(Trường hợp dự án chia thành nhiều giai đoạn thì phải ghi rõ tiến độ thực hiện từng giai đoạn).*

**8. Đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án:**

Những tác động quan trọng nhất do dự án mang lại cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ngành (tạo việc làm, nộp ngân sách, xuất khẩu, chuyển giao công nghệ,....).

**9. Thông tin về đất đai:**

a) Hiện trạng sử dụng đất tại địa điểm thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đất đai;

b) Điều kiện thu hồi đất đối với dự án thuộc diện thu hồi đất;

c) Dự kiến nhu cầu sử dụng đất *(nếu có);*

d) Dự kiến sơ bộ phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác đối với trường hợp các dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ *(nếu có)*.

**10. Giải trình về sự phù hợp của dự án với quy hoạch có liên quan**.

**11. Đánh giá sơ bộ tác động môi trường** *(nếu có)* **theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường**.

**12. Dự kiến hình thức lựa chọn nhà đầu tư và điều kiện đối với nhà đầu tư** *(nếu có)*.

**13. Yêu cầu về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư** *(đối với dự án thuộc diện thẩm định, lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ), (nếu có)*.

**14. Đối với dự án đầu tư xây dựng, đề nghị bổ sung các nội dung:**

a) Đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị: bổ sung thuyết minh việc đáp ứng mục tiêu, định hướng phát triển đô thị, chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở; dự kiến phân chia dự án thành phần *(nếu có)*; sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư bảo đảm yêu cầu đồng bộ; sơ bộ cơ cấu sản phẩm nhà ở và việc dành quỹ đất phát triển nhà ở xã hội; sơ bộ phương án đầu tư xây dựng, quản lý hạ tầng đô thị trong và ngoài phạm vi dự án, trong đó đề xuất sơ bộ phần hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư giữ lại để đầu tư kinh doanh, phần hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư có trách nhiệm bàn giao hoặc đề xuất bàn giao cho địa phương;

b) Đối với các dự án đầu tư xây dựng không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này: bổ sung dự kiến phân chia dự án thành phần *(nếu có)*.

**15. Cơ chế, chính sách đặc biệt** *(nếu có)*.

**16. Hồ sơ kèm theo**

a) Các văn bản quy định tại khoản 2 Điều 33 Luật Đầu tư;

b) Các văn bản quy định tại khoản 2 Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP;

b) Các văn bản theo pháp luật về xây dựng, nhà ở, kinh doanh bất động sản đối với các dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị, kinh doanh bất động sản*;*

c) Các hồ sơ liên quan khác *(nếu có)*.

....., ngày..... tháng..... năm.....

**Tên cơ quan đề xuất dự án**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

**Mẫu A.I.3**
**Đề xuất dự án đầu tư**
*(Dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất)*
*(Điểm d khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư)*

---

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐỀ XUẤT DỰ ÁN ĐẦU TƯ**
*(Kèm theo Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư*
*Ngày.... tháng... năm....)*

**I. NHÀ ĐẦU TƯ/HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ**

1. Nhà đầu tư (Ghi tên từng nhà đầu tư theo văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư)

2. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư *(nếu có)*: (Đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai/Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đấu thầu/Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư)

Đề nghị thực hiện dự án đầu tư với các nội dung như sau:

**II. ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

**1. Các nội dung về tên dự án, địa điểm thực hiện dự án, mục tiêu, quy mô, vốn, phương án huy động vốn, thời hạn, tiến độ thực hiện dự án:** *ghi chi tiết như nội dung tại văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư*

**2. Đề xuất nhu cầu sử dụng đất** *(áp dụng đối với dự án đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất).*

2.1. Địa điểm khu đất: giới thiệu tổng thể về khu đất *(địa chỉ, diện tích, ranh giới, vị trí địa lý):*

2.2. Hiện trạng sử dụng đất tại địa điểm thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đất đai *(lập bảng cơ cấu hiện trạng sử dụng đất, bản đồ hiện trạng sử dụng đất kèm theo)*

2.3. Dự kiến nhu cầu sử dụng đất (*nêu rõ diện tích đất và cơ cấu sử dụng đất, thời hạn, tỷ lệ sử dụng đất của từng hạng mục công trình*)

2.4. Giải trình việc đáp ứng các điều kiện giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đất đai.

2.5. Dự kiến kế hoạch, tiến độ giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất phù hợp với quy định của pháp luật về đất đai.

2.6. Dự kiến sơ bộ phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác đối với trường hợp các dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ *(nếu có)*

**3. Cơ sở pháp lý xác định quyền sử dụng khu đất** *(nếu có)***.**

**4. Nhu cầu về lao động** *(nêu cụ thể số lượng lao động trong nước, số lượng lao động là người nước ngoài cần cho dự án theo từng giai đoạn cụ thể)*

**5. Đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án:** Những tác động quan trọng nhất do dự án mang lại cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ngành (tạo việc làm, nộp ngân sách, xuất khẩu, chuyển giao công nghệ...)

**6. Giải trình về sự phù hợp của dự án với quy hoạch có liên quan**

**7. Đánh giá sơ bộ tác động môi trường** *(nếu có)* **theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường**

**8. Giải trình việc đáp ứng điều kiện tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài** *(nếu có)*

**9. Đối với dự án đầu tư xây dựng**

a) Đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị: bổ sung thuyết minh việc đáp ứng mục tiêu, định hướng phát triển đô thị, chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở; dự kiến phân chia dự án thành phần (*nếu có*); sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư bảo đảm yêu cầu đồng bộ; sơ bộ cơ cấu sản phẩm nhà ở và việc dành quỹ đất phát triển nhà ở xã hội; sơ bộ phương án đầu tư xây dựng, quản lý hạ tầng đô thị trong và ngoài phạm vi dự án, trong đó đề xuất sơ bộ phần hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư giữ lại để đầu tư kinh doanh, phần hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư có trách nhiệm bàn giao hoặc đề xuất bàn giao cho địa phương;

b) Đối với các dự án đầu tư xây dựng không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này: bổ sung dự kiến phân chia dự án thành phần (nếu có).

**10. Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư** (*đối với dự án thuộc diện thẩm định, lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ, dự án đầu tư vào khu công nghệ cao theo quy định của pháp luật về công nghệ cao, nếu có).*

**11. Giải trình về việc đáp ứng điều kiện về suất đầu tư và lao động sử dụng đối với dự án thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư** *(nếu có)*

**III. ĐỀ XUẤT ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ ĐẦU TƯ** *(ghi rõ cơ sở pháp lý của đề xuất ưu đãi, hỗ trợ đầu tư)*

**1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp** *(nếu có)*

Cơ sở pháp lý của ưu đãi (*ghi rõ tên văn bản pháp luật, điều khoản áp dụng)*

**2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu** *(nếu có)*

Cơ sở pháp lý của ưu đãi (*ghi rõ tên văn bản pháp luật, điều khoản áp dụng)*

**3. Ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất** *(nếu có)*

Cơ sở pháp lý của ưu đãi (*ghi rõ tên văn bản pháp luật, điều khoản áp dụng)*

**4. Ưu đãi khấu hao nhanh, tăng mức chi phí được khấu trừ khi tính thu nhập chịu thuế** *(nếu có)*

**5. Ưu đãi đầu tư đặc biệt** *(nếu có)*

**6. Đề xuất hỗ trợ đầu tư** *(nếu có)*

....., ngày..... tháng..... năm.....

**Nhà đầu tư**

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh
và đóng dấu *(nếu có)*

**Mẫu A.I.4**
**Đề xuất dự án đầu tư [1]**
*(Dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư)*
*(Khoản 1 Điều 36 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

---

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐỀ XUẤT DỰ ÁN ĐẦU TƯ**
*(Kèm theo Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư*
*Ngày.... tháng... năm....)*

**I. TÊN NHÀ ĐẦU TƯ**

*(Ghi tên từng nhà đầu tư)*

Đề nghị thực hiện dự án đầu tư với các nội dung như sau:

**II. ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

**1. Tên dự án, địa điểm thực hiện dự án:**

1.1. Tên dự án .....

1.2. Địa điểm thực hiện dự án:.....

*(Đối với dự án ngoài KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố. Đối với dự án trong KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số, đường hoặc lô..., tên khu, quận/huyện, tỉnh/thành phố).*

**2. Mục tiêu dự án:**

| STT | Mục tiêu hoạt động | Mã ngành theo VSIC *(Mã ngành cấp 4)* | Mã ngành CPC (*) *(đối với các ngành nghề có mã CPC, nếu có)* |
|---|---|---|---|
| 1 | *(Ngành kinh doanh chính)* | | |
| 2 | ..... | | |

*Ghi chú:*

*- Ngành kinh doanh ghi đầu tiên là ngành kinh doanh chính của dự án.*

---

[1] Đối với dự án đầu tư đã triển khai hoạt động, đề xuất dự án đầu tư được thay bằng báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư từ thời điểm triển khai đến thời điểm đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

*- (*) Chỉ ghi mã ngành CPC đối với các mục tiêu hoạt động thuộc ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài.*

**3. Quy mô dự án:**

Miêu tả quy mô bằng các tiêu chí *(nếu có)*

- Diện tích đất, mặt nước, mặt bằng dự kiến sử dụng *($m^2$ hoặc ha)*

- Diện tích đất phù hợp quy hoạch sử dụng đất: $m^2$ (trừ diện tích đất thuộc lộ giới hoặc diện tích đất không phù hợp quy hoạch).

- Công suất thiết kế

- Sản phẩm, dịch vụ cung cấp

- Quy mô kiến trúc xây dựng dự kiến *(diện tích xây dựng, diện tích sàn, số tầng, chiều cao công trình, mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất...)*

Trường hợp dự án có nhiều giai đoạn, từng giai đoạn được miêu tả như trên.

*Trong trường hợp có mục tiêu đầu tư xây dựng nhà ở (để bán, cho thuê, cho thuê mua), khu đô thị đề nghị ghi rõ:*

- Diện tích đất xây dựng:.... $m^2$*;*

- Diện tích sàn xây dựng nhà ở:.... $m^2$*;*

- Loại nhà ở (nhà liền kề, căn hộ chung cư, biệt thự... theo quy định của Luật Nhà ở)*;*

- Số lượng nhà ở:..... căn*;*

- Quy mô dân số:..... người*;*

- Vị trí dự án thuộc khu vực đô thị:.....*(có/không);*

- Dự án thuộc phạm vi bảo vệ của di tích được cấp có thẩm quyền công nhận là di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt:.....*(có/không);*

- Dự án thuộc khu vực hạn chế phát triển hoặc nội đô lịch sử (được xác định trong đồ án quy hoạch đô thị) của đô thị loại đặc biệt:.....*(có/không);*

**4. Vốn đầu tư:**

4.1. Tổng vốn đầu tư:..... *(bằng chữ)* đồng và tương đương..... *(bằng chữ)* đô la Mỹ *(tỷ giá..... ngày..... của.....)*, trong đó:

- Vốn góp của nhà đầu tư:..... *(bằng chữ)* đồng và tương đương... *(bằng chữ)* đô la Mỹ.

- Vốn huy động:..... *(bằng chữ) đồng* và tương đương... *(bằng chữ)* đô la Mỹ, trong đó:

+ Vốn vay từ các tổ chức tín dụng:.....

+ Vốn huy động từ cổ đông, thành viên, từ các chủ thể khác: .....

+ Vốn huy động từ nguồn khác (ghi rõ nguồn): .....

- Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư *(nếu có)*: .....

4.2. Nguồn vốn đầu tư:

a) Vốn góp để thực hiện dự án *(ghi chi tiết theo từng nhà đầu tư)*:

| STT | Tên nhà đầu tư | Số vốn góp | | Tỷ lệ (%) | Phương thức góp vốn (*) | Tiến độ góp vốn |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | VNĐ | Tương đương USD | | | |
| 1 | | | | | | |
| ... | | | | | | |

***Ghi chú:***

(*) *Phương thức góp vốn: ghi giá trị bằng tiền mặt, máy móc thiết bị, giá trị quyền sử dụng đất, bí quyết công nghệ*

b) Vốn huy động: ghi rõ số vốn, phương án huy động *(vay từ tổ chức tín dụng/công ty mẹ,...)* và tiến độ dự kiến.

c) Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư *(nếu có)*: .....

**5. Thời hạn hoạt động của dự án:** .....

**6. Tiến độ thực hiện dự án** *(ghi theo mốc thời điểm tháng (hoặc quý)/năm. Ví dụ: tháng 01 (hoặc quý I)/2021):*

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn;

b) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành hoặc khai thác vận hành *(nếu có)*

c) Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần (nếu có)

*(Trường hợp dự án đầu tư chia thành nhiều giai đoạn thì phải ghi rõ tiến độ thực hiện từng giai đoạn)*

**7. Nhu cầu về lao động:** *(nêu cụ thể số lượng lao động trong nước, số lượng lao động là người nước ngoài cần cho dự án theo từng giai đoạn cụ thể)*

**8. Đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án:**

- Những tác động quan trọng nhất do dự án mang lại cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ngành (tạo việc làm, nộp ngân sách, xuất khẩu, chuyển giao công nghệ,....).

**9. Thông tin về đất đai** *(nếu có)*

a) Hiện trạng sử dụng đất tại địa điểm thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đất đai:

b) Điều kiện thu hồi đất đối với dự án thuộc diện thu hồi đất

c) Dự kiến nhu cầu sử dụng đất

**10. Giải trình về sự phù hợp của dự án với quy hoạch có liên quan** *(nếu có)*

**11. Đánh giá sơ bộ tác động môi trường** *(nếu có)* **theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường**

**12. Giải trình việc đáp ứng điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài** *(nếu có)*

**13. Giải trình về việc đáp ứng điều kiện về suất đầu tư và lao động sử dụng** *(nếu có)*

**III. ĐỀ XUẤT ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ ĐẦU TƯ** *(ghi rõ cơ sở pháp lý của đề xuất ưu đãi, hỗ trợ đầu tư)*

**1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp** *(nếu có)*

Cơ sở pháp lý của ưu đãi (*ghi rõ tên văn bản pháp luật, điều khoản áp dụng)*

**2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu** *(nếu có)*

Cơ sở pháp lý của ưu đãi (*ghi rõ tên văn bản pháp luật, điều khoản áp dụng)*

**3. Ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất** *(nếu có)*

Cơ sở pháp lý của ưu đãi *(ghi rõ tên văn bản pháp luật, điều khoản áp dụng)*

**4. Ưu đãi khấu hao nhanh, tăng mức chi phí được khấu trừ khi tính thu nhập chịu thuế** *(nếu có)*

**5. Ưu đãi đầu tư đặc biệt** *(nếu có)*

**6. Đề xuất hỗ trợ đầu tư** *(nếu có)*

....., ngày..... tháng..... năm.....

**Nhà đầu tư**

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh
và đóng dấu *(nếu có)*

**Mẫu A.I.5**
**Văn bản đề nghị chấp thuận nhà đầu tư**
*(Khoản 3 Điều 29 Luật Đầu tư, các khoản 1 và 2 Điều 30 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**

Kính gửi:..... *(Cơ quan nhà nước có thẩm quyền)*

Nhà đầu tư đề nghị chấp thuận nhà đầu tư để thực hiện dự án đầu tư tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số....., ngày cấp....., cơ quan cấp..... với các nội dung như sau:

**I. THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên:..... Giới tính:.....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch:.....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[1] số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[2] số:....; ngày cấp:....; Cơ quan cấp: .....

Địa chỉ trụ sở:.....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:..... Website *(nếu có)*: .....

---

[1] Là một trong các loại thông tin hoặc giấy tờ sau: Số định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

[2] Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

***Nhà đầu tư tiếp theo*** *(nếu có)*: *thông tin kê khai tương tự như nội dung tại mục 1 và 2*

**3. Tỷ lệ (dự kiến) về vốn góp của các nhà đầu tư** (trong trường hợp có từ 02 nhà đầu tư trở lên).

| **STT** | **Tên nhà đầu tư** | **Số vốn góp** | | **Tỷ lệ (%)** |
|---|---|---|---|---|
| | | **VNĐ** | **Tương đương USD** *(nếu có)* | |
| | | | | |
| | | | | |

**II. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ** *(đã được chấp thuận chủ trương đầu tư)*

**1.** Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đã cấp số...../QĐ..... ngày.....

**2.** Nội dung dự án:

- Tên dự án:.....

- Mục tiêu:.....

- Tổng vốn đầu tư.....

- Quy mô dự án: .....

- Tiến độ:.....

- Địa điểm: .....

- Thời hạn dự án:.....

**III. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ** *(do nhà đầu tư đề xuất)*

**1. Vốn đầu tư của dự án** (sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án, *nếu có*):

- Vốn góp của nhà đầu tư:..... *(bằng chữ)* đồng và tương đương... *(bằng chữ)* đô la Mỹ *(tỷ giá..... ngày..... của.....)*.

- Vốn huy động:..... *(bằng chữ) đồng* và tương đương... *(bằng chữ)* đô la Mỹ.

- Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư *(nếu có)*: .....

**2. Tiến độ thực hiện dự án:**

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn: .....

- Vốn góp *(Tiến độ, tỷ lệ và phương thức góp vốn - ghi chi tiết theo từng nhà đầu tư)*:

| STT | Tên nhà đầu tư | Số vốn góp | | Tỷ lệ (%) | Phương thức góp vốn (*) | Tiến độ góp vốn |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | VNĐ | Tương đương USD | | | |
| | | | | | | |

(*) *Phương thức góp vốn: ghi giá trị bằng tiền mặt, máy móc thiết bị, giá trị quyền sử dụng đất, bí quyết công nghệ*.....

- Vốn huy động (dự kiến): .....

- Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư *(nếu có)*: .....

b) Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án đầu tư;

c) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành *(nếu có);*

d) Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần *(nếu có);*

*(Trường hợp dự án đầu tư chia thành nhiều giai đoạn thì phải ghi rõ tiến độ thực hiện từng giai đoạn).*

**IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. ..... (tên nhà đầu tư) cam kết thực hiện dự án đã được..... (cơ quan chấp thuận chủ trương) chấp thuận chủ trương tại Quyết định số...../QĐ.... ngày..... theo đúng tiến độ đã được quy định và đáp ứng các điều kiện sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, nhà ở, xây dựng, kinh doanh bất động sản, điều kiện đầu tư kinh doanh *(nếu có)* và điều kiện khác theo quy định của pháp luật liên quan.

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận.

**V. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Các văn bản kèm theo quy định tại các điểm b, c, e, g và h khoản 1 Điều 33 của Luật Đầu tư.

2. Các tài liệu khác có liên quan.

....., ngày..... tháng..... năm...

**Nhà đầu tư**

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)*

**Mẫu A.I.6**
**Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư**
*(Các khoản 2 và 4 Điều 35 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ**
**CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**
Kính gửi:..... *(Tên cơ quan đăng ký đầu tư)*

Nhà đầu tư có dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số.... và đã trúng đấu giá, trúng thầu tại Quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá hoặc Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư số..../Nhà đầu tư được chấp thuận theo Quyết định chấp thuận nhà đầu tư, nay đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với các nội dung sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên:..... Giới tính:.....

Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[1] số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[2] số:...; ngày cấp:.....; Cơ quan cấp: .....

Địa chỉ trụ sở:..... .....

[1] Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

[2] Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): ..... .....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:..... Website *(nếu có)*: ..... .....

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:***

Họ tên:..... Giới tính:.....

Ngày sinh:..... Quốc tịch:.....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)* số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**Nhà đầu tư tiếp theo** *(nếu có): thông tin kê khai tương tự như nội dung tại mục 1 và 2*

**II. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC KINH TẾ DỰ KIẾN THÀNH LẬP** *(nếu có)*

**1. Tên tổ chức kinh tế:**.....

**2. Loại hình tổ chức kinh tế** .....

**3. Địa chỉ:** .....

**4. Vốn điều lệ:**.....*(bằng chữ)* đồng và tương đương..... *(bằng chữ)* đô la Mỹ *(tỷ giá..... ngày..... của.....).*

**5. Tỷ lệ góp vốn điều lệ của từng nhà đầu tư:**

| STT | Tên nhà đầu tư | Số vốn góp | | Tỷ lệ (%) |
|---|---|---|---|---|
| | | VNĐ | Tương đương USD | |
| | | | | |

**III. NỘI DUNG QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ/ QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT KẾT QUẢ TRÚNG ĐẤU GIÁ HOẶC QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ/QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Thông tin về các Quyết định đã cấp:**

| STT | Tên Quyết định | Số Quyết định | Ngày cấp | Cơ quan cấp | Ghi chú *(Còn hoặc hết hiệu lực)* |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | |
| | | | | | |

**2. Nội dung dự án**

- Tên dự án:.....
- Mục tiêu:.....
- Tổng vốn đầu tư.....
- Quy mô dự án: .....
- Địa điểm: .....
- Tiến độ:.....
- Thời hạn dự án:.....

**IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư/Quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá hoặc Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư/Quyết định chấp thuận nhà đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

**V. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Bản sao các Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư/Quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá hoặc Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư/Quyết định chấp thuận nhà đầu tư liên quan đến dự án.

2. Các tài liệu khác có liên quan.

....., ngày..... tháng..... năm.....

**Tổ chức kinh tế thực hiện dự án**

Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức kinh tế ký,
ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)*.

**Mẫu A.I.7**
**Văn bản đăng ký góp vốn/mua cổ phần/mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài**
*(Khoản 2 Điều 26 Luật Đầu tư)*

---

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐĂNG KÝ GÓP VỐN/MUA CỔ PHẦN/MUA PHẦN VỐN GÓP**

Kính gửi:..... *(Tên cơ quan đăng ký đầu tư)*

Nhà đầu tư đăng ký góp vốn/mua cổ phần/mua phần vốn góp vào..... *(tên tổ chức kinh tế)*....với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên:..... Giới tính:.....

Ngày sinh:..... Quốc tịch:.....

.... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[1] số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:..... ...

Chỗ ở hiện tại: ..... ...

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): ..... ...

Điện thoại:..... Fax:..... Email: ..... ...

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

...*(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[2] số:...; ngày cấp:...; Cơ quan cấp:.....

Địa chỉ trụ sở: ..... ...

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): ..... ...

Điện thoại:..... Fax:..... Email:..... Website *(nếu có)*:..... ...

---

[1] Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

[2] Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:***

Họ tên:..... Giới tính:..... ...

Ngày sinh: ..... Quốc tịch:..... ...

.... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)* số:....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .... ...

Địa chỉ thường trú:..... ...

Chỗ ở hiện tại:..... ...

Điện thoại:..... Fax:..... Email: ..... ...

**Nhà đầu tư tiếp theo** *(nếu có):* thông tin kê khai tương tự như nội dung tại mục 1 và 2 ở trên.

**II. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC KINH TẾ NHẬN GÓP VỐN/CỔ PHẦN/PHẦN VỐN GÓP:**

**1. Tên tổ chức kinh tế:**

- Tên bằng tiếng Việt.....

- Tên bằng tiếng nước ngoài *(nếu có):* .....

- Tên viết tắt *(nếu có):* .....

**2. Mã số doanh nghiệp:**..... Ngày cấp lần đầu:..... Ngày điều chỉnh gần nhất *(nếu có)*: .....

**3. Mã số thuế:** .....

**4. Loại hình doanh nghiệp:** .....

**5. Địa chỉ trụ sở chính:***(Đối với dự án ngoài KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố. Đối với dự án trong KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số, đường hoặc lô..., tên khu, quận/huyện, tỉnh/thành phố).*

**6. Ngành, nghề kinh doanh:**

| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành theo VSIC** *(Lấy mã ngành cấp 4)* | **Mã ngành CPC (*)** *(đối với ngành nghề có mã CPC)* |
|---|---|---|---|
| | | | |
| | | | |

**7. Vốn điều lệ:**..... *(bằng chữ)* đồng.

**8. Tỷ lệ hiện hữu về sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế** *(nếu có)***:**

| STT | Tên nhà đầu tư nước ngoài | Số vốn góp | | Tỷ lệ (%) |
|---|---|---|---|---|
| | | VNĐ | Tương đương USD *(nếu có)* | |
| 1 | | | | |
| 2 | | | | |
| 3 | | | | |
| .... | | | | |

**9. Danh sách chủ sở hữu, thành viên, cổ đông sáng lập, danh sách chủ sở hữu, thành viên, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài** *(nếu có)*;

**10. Kê khai Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo, xã, phường, thị trấn biên giới; xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh** *(nếu có)*.

*Ghi rõ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số.... tại..... (vị trí khu đất)*

## III. THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH GÓP VỐN, MUA CỔ PHẦN, MUA PHẦN VỐN GÓP

*(chỉ liệt kê giao dịch phát sinh)*

| STT | Tên nhà đầu tư nước ngoài | Quốc tịch | Giá trị vốn góp theo vốn điều lệ | | | Giá trị giao dịch dự kiến của hợp đồng góp vốn/mua cổ phần/mua phần vốn góp | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | VNĐ | Tương đương USD *(nếu có)* | Tỷ lệ (%) | VNĐ | Tương đương USD *(nếu có)* |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |

**IV. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC KINH TẾ SAU KHI NHẬN VỐN GÓP/CỔ PHẦN/PHẦN VỐN GÓP:**

**1. Tên tổ chức kinh tế:**

**2. Vốn điều lệ:**..... *(bằng chữ)* đồng.

**3. Tỷ lệ sở hữu:**

| STT | Tên nhà đầu tư nước ngoài | Quốc tịch | Giá trị vốn góp theo vốn điều lệ | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | VNĐ | Tương đương USD *(nếu có)* | Tỷ lệ (%) |
| | | | | | |
| | | | | | |

**4. Ngành nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành | Mã ngành theo VSIC *(Lấy mã ngành cấp 4)* | Mã ngành CPC (*) *(đối với ngành nghề có mã CPC)* |
|---|---|---|---|
| | | | |
| | | | |

*(*) Chỉ ghi mã ngành CPC đối với các mục tiêu hoạt động thuộc ngành nghề đầu tư có điều kiện áp dụng đối với nhà ĐTNN.*

**V. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ CỦA TỔ CHỨC KINH TẾ** *(nếu có)*

**VI. GIẢI TRÌNH VIỆC ĐÁP ỨNG ĐIỀU KIỆN TIẾP CẬN THỊ TRƯỜNG ĐỐI VỚI NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI** *(nếu có)***.**

*(Giải trình về việc đáp ứng điều kiện về tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ; Hình thức đầu tư, phạm vi hoạt động, năng lực của nhà đầu tư, đối tác Việt Nam tham gia thực hiện hoạt động đầu tư và điều kiện khác theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế)*

**VII. NHÀ ĐẦU TƯ VÀ TỔ CHỨC KINH TẾ CÓ NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI GÓP VỐN, MUA CỔ PHẦN, MUA PHẦN VỐN GÓP CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

3. Cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu việc góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp không được chấp thuận.

**VIII. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân, tổ chức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp và tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp.

2. Văn bản thỏa thuận nguyên tắc về việc góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp giữa nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế nhận góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp hoặc giữa nhà đầu tư nước ngoài với cổ đông hoặc thành viên của tổ chức kinh tế đó.

3. Bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của tổ chức kinh tế nhận vốn góp, cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài (đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều 65 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).

| | |
|---|---|
| | ....., ngày..... tháng..... năm..... |
| **Tổ chức kinh tế nhận góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp**<br>Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)*. | **Nhà đầu tư**<br>Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)* |

**Mẫu A.I.8**
**Văn bản đăng ký thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng Hợp tác kinh doanh**
*(Điều 49 Luật Đầu tư)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐĂNG KÝ**
**THÀNH LẬP VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TRONG HỢP ĐỒNG HỢP TÁC KINH DOANH**

Kính gửi:..... *(Tên cơ quan đăng ký đầu tư)*

Nhà đầu tư đăng ký thành lập Văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên:..... Giới tính:.....

Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

.... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[1] số:....; ngày cấp....; Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: ..... .....

... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[2] số:...; ngày cấp:...; Cơ quan cấp:.....

Địa chỉ trụ sở:..... .....

---

[1] Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

[2] Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:..... Website *(nếu có)*: .....

Địa chỉ văn phòng đại diện tại Việt Nam *(nếu có):* .....

**II.THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

1. Tên dự án: ..... .....

2. Mã số dự án/số Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh: .....

3. Ngày cấp*:* .....

4. Cơ quan cấp: .....

5. Địa điểm thực hiện dự án:.....

6. Mục tiêu dự án: .....

7. Tiến độ: ..... .....

**III. NỘI DUNG ĐĂNG KÝ VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

**1. Tên văn phòng điều hành:**

Tên bằng tiếng Việt: .....

Tên bằng tiếng nước ngoài *(nếu có):*.....

Tên viết tắt *(nếu có):*.....

**2. Địa chỉ văn phòng** *(ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố)*: .....

**3. Nội dung, phạm vi hoạt động của văn phòng điều hành** *(ghi cụ thể theo từng nội dung và phạm vi hoạt động của Văn phòng điều hành):*.....

**4. Thời hạn hoạt động** *(kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành):*.....

**5. Thông tin người đứng đầu văn phòng điều hành:**

Họ tên:..... Giới tính:.....

Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân số: .....

Ngày cấp:..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Văn phòng điều hành.

**V. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Các văn bản quy định tại các điểm b, c và d khoản 4 Điều 49 Luật Đầu tư *(liệt kê cụ thể các văn bản gửi kèm theo)*.

2. Văn bản chứng minh quyền sử dụng địa điểm của nhà đầu tư *(hợp đồng hoặc thỏa thuận thuê địa điểm,.....)*.

....., ngày..... tháng..... năm...

**Nhà đầu tư**

Ký, ghi rõ họ tên, chức danh

và đóng dấu *(nếu có)*

**Mẫu A.I.9**
**Văn bản đăng ký điều chỉnh văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐĂNG KÝ ĐIỀU CHỈNH**
**VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI**
**TRONG HỢP ĐỒNG HỢP TÁC KINH DOANH**

Kính gửi:..... *(Tên cơ quan đăng ký đầu tư)*

Nhà đầu tư đăng ký điều chỉnh Văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên:..... Giới tính:.....

Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

.... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[1] số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: ..... .....

.....*(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[2] số:....; ngày cấp:.....; Cơ quan cấp:.....

Địa chỉ trụ sở:.....

---

[1] Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

[2] Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:..... Website *(nếu có)*: .....

Địa chỉ văn phòng đại diện tại Việt Nam *(nếu có):* .....

**II. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

1. Tên dự án: .....

2. Mã số dự án/số Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh: .....

3. Ngày cấp *(lần đầu)*:.....Điều chỉnh *(nếu có)*: .....

4. Cơ quan cấp: .....

5. Địa điểm thực hiện dự án:.....

6. Mục tiêu dự án: .....

7. Tiến độ: .....

**III. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI**

**1. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài đã cấp:**

| STT | Số Giấy | Ngày cấp | Cơ quan cấp | Ghi chú *(Còn hoặc hết hiệu lực)* |
|---|---|---|---|---|
| | | | | |

**2. Nội dung điều chỉnh**

**2.1. Nội dung điều chỉnh 1:**

- Nội dung đã quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài:.....

- Nay đăng ký sửa thành: .....

- Lý do điều chỉnh:.....

**2.2. Nội dung điều chỉnh tiếp theo** *(nếu có)***:** *ghi tương tự như nội dung điều chỉnh 1:*.....

**3. Các văn bản liên quan đến nội dung điều chỉnh** *(nếu có).*

**IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Văn phòng điều hành.

....., ngày..... tháng..... năm...

**Nhà đầu tư**

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có))*

**Mẫu A.I.10**
**Văn bản thông báo chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng HỢP TÁC KINH DOANH**
*(Điều 50 Luật Đầu tư)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN THÔNG BÁO**
**CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TRONG HỢP ĐỒNG HỢP TÁC KINH DOANH**

Kính gửi:..... *(Tên cơ quan đăng ký đầu tư)*

Nhà đầu tư đăng ký thông báo chấm dứt văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên:..... Giới tính:.....

Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[1] số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú:..... ...

Chỗ ở hiện tại:..... ....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): ..... ....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: ..... ....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: ..... .....

... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[2] số:....; ngày cấp:...; Cơ quan cấp:.....

Địa chỉ trụ sở:..... .....

---

[1] Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

[2] Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): ..... .....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:..... Website *(nếu có)*: ..... .....

Địa chỉ văn phòng đại diện tại Việt Nam *(nếu có):*..... .....

**II.THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

1. Tên dự án: .....

2. Mã số dự án/số Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh: .....

3. Ngày cấp:.....

4. Cơ quan cấp: .....

5. Địa điểm thực hiện dự án:.....

6. Mục tiêu dự án: .....

7. Tiến độ: .....

**III. NỘI DUNG VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ ĐÃ ĐĂNG KÝ**

**1. Tên văn phòng điều hành:**

Tên bằng tiếng Việt: .....

Tên bằng tiếng nước ngoài *(nếu có):*.....

Tên viết tắt *(nếu có):*.....

**2. Địa chỉ văn phòng** *(ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố)*:

**3. Nội dung, phạm vi hoạt động của văn phòng điều hành** *(ghi cụ thể theo từng nội dung và phạm vi hoạt động của Văn phòng điều hành):*.....

**4. Thời hạn hoạt động** *(ghi số năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành):*.....

**5. Thông tin người đứng đầu văn phòng điều hành:**

Họ tên:..... Giới tính:.....

Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân số: .....

Ngày cấp:..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**IV. NỘI DUNG CHẤM DỨT VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

Thông báo chấm dứt văn phòng điều hành dự án đầu tư (tên văn phòng điều hành)....., đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành cho nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh số..... ngày..... với nội dung như sau:

1. Thời điểm chấm dứt văn phòng điều hành dự án đầu tư: từ ngày.....

2. Giải trình lý do chấm dứt hoạt động:.....

**V. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan.

**VI. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Các văn bản theo quy định tại khoản 2 Điều 50 Luật Đầu tư.

2. Các văn bản khác có liên quan.

....., ngày..... tháng..... năm...

**Nhà đầu tư**

Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)*

**Mẫu A.I.11.a**
**Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư**
*(Trường hợp chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư)*
*(Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ**[1]
*(Trường hợp chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư)*

Kính gửi:..... (Bộ Kế hoạch và Đầu tư/Tên cơ quan đăng ký đầu tư)

Nhà đầu tư đề nghị điều chỉnh dự án trong trường hợp chuyển nhượng một phần (*hoặc toàn bộ*) dự án đầu tư được quy định tại Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh..... *(số, ngày cấp, cơ quan cấp) (nếu có)* với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ CHUYỂN NHƯỢNG**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên:..... Giới tính:.....

Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[2] số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

[1] Trường hợp việc chuyển nhượng thuộc quy định tại Điểm a Khoản 8 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP, thì Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư được thay thế bằng văn bản đề nghị chấp thuận nhà đầu tư tại Biểu mẫu A.I.11.b của Thông tư này.

[2] Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

...*(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[3] số:....; ngày cấp:....; Cơ quan cấp: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:..... Website *(nếu có):*.....

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức, gồm:***

Họ tên:..... Giới tính:..... .....

Chức danh:..... Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)* số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**Nhà đầu tư tiếp theo** *(nếu có):* thông tin kê khai tương tự như nội dung tại mục 1 và 2 ở trên

**II. NHÀ ĐẦU TƯ NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên:..... Giới tính:.....

Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

.... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[4] số:....; ngày cấp....; Nơi cấp:.....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: ..... ....

---

[3] Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

[4] Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[5] số:....; ngày cấp:.....; Cơ quan cấp:.....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:..... Website *(nếu có):*.....

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức:***

Họ tên:..... Giới tính:.....

Chức danh:..... Ngày sinh:..... Quốc tịch:. .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)* số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**Nhà đầu tư tiếp theo** *(nếu có)***:** thông tin kê khai tương tự như nội dung tại mục 1 và 2 ở trên.

**III. NỘI DUNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

**1.** Các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp**:**

| **STT** | **Tên giấy** | **Số giấy/Mã số dự án** | **Ngày cấp** | **Cơ quan cấp** | **Ghi chú** *(Còn hoặc hết hiệu lực)* |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | |
| | | | | | |

**2. Nội dung dự án đầu tư:**

- Tên dự án:.....
- Mục tiêu:.....
- Tổng vốn đầu tư .....
- Quy mô dự án: .....

[5] Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

- Tiến độ:.....

- Địa điểm: .....

- Thời hạn dự án:.....

**IV. DỰ ÁN CHUYỂN NHƯỢNG** (đối với trường hợp chuyển nhượng một phần dự án)

***1. Nội dung dự án dự kiến chuyển nhượng cho Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng:***

- Tên dự án:.....

- Mục tiêu:.....

- Tổng vốn đầu tư.....

- Quy mô dự án: .....

- Địa điểm: .....

- Thời hạn dự án:.....

- Hiện trạng đang thực hiện: .....

**2.** ***Nội dung dự án còn lại của Nhà đầu tư chuyển nhượng***

- Tên dự án:.....

- Mục tiêu:.....

- Tổng vốn đầu tư.....

- Quy mô dự án: .....

- Địa điểm: .....

- Thời hạn dự án:.....

- Hiện trạng đang thực hiện: .....

**V. GIẢI TRÌNH VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG**

1. Lý do, cơ sở đề nghị chuyển nhượng:

2. Giải trình về việc đáp ứng các điều kiện chuyển nhượng dự án đầu tư quy định tại khoản 1 Điều 46 của Luật Đầu tư.

**VI. CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH KHÁC** *(nếu có)*:

Nhà đầu tư kê khai theo mẫu hướng dẫn tại Biểu A.I.11.h Phụ lục này.

**VII. CÁC NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

3. Cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu việc chuyển nhượng dự án không được chấp thuận.

**VIII. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Các văn bản kèm theo khoản 5 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

2. Các tài liệu có liên quan khác *(nếu có)*.

| | ....., ngày..... tháng..... năm... |
|---|---|
| **Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng**<br>Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)* | **Nhà đầu tư chuyển nhượng**<br>Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)*. |

**Mẫu A.I.11.b**

**Văn bản đề nghị chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư**

*(Trường hợp chuyển nhượng dự án không làm thay đổi nội dung chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư)*

*(Khoản 8 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

---

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH NHÀ ĐẦU TƯ**

Kính gửi:..... *(Cơ quan nhà nước có thẩm quyền)*

Nhà đầu tư đề nghị chấp thuận nhà đầu tư khi nhận chuyển nhượng dự án đầu tư (không làm thay đổi nội dung chấp thuận chủ trương thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư) được quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư..... *(số, ngày cấp, cơ quan cấp) (nếu có)* với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ CHUYỂN NHƯỢNG**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên:..... Giới tính:.....

Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

.... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[1] số:....; ngày cấp....; Nơi cấp:.....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[2] số:....; ngày cấp:.....; Cơ quan cấp: .....

---

[1] Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

[2] Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:..... Website *(nếu có):*.....

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:***

Họ tên:..... Giới tính:..... .....

Chức danh:..... Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)* số:.....; ngày cấp....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**II. NHÀ ĐẦU TƯ NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên:..... Giới tính:.....

Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

.... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[3] số:....; ngày cấp.....; Nơi cấp:.....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: ..... ....

... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[4] số:....; ngày cấp:.....; Cơ quan cấp:.....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:..... Website *(nếu có):*.....

---

[3] Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

[4] Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:***

Họ tên:..... Giới tính:..... .....

Chức danh:..... Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)* số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**Nhà đầu tư tiếp theo** *(nếu có)*: thông tin kê khai tương tự như tại mục 1 và 2 ở trên.

**III. NỘI DUNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

**1.** Các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp**:**

| **STT** | **Tên giấy** | **Số giấy/ Mã số dự án** | **Ngày cấp** | **Cơ quan cấp** | **Ghi chú** *(Còn hoặc hết hiệu lực)* |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | |
| | | | | | |

**2. Nội dung dự án đầu tư:**

- Tên dự án:.....
- Mục tiêu:.....
- Tổng vốn đầu tư .....
- Quy mô dự án:.....
- Tiến độ:.....
- Địa điểm: .....
- Thời hạn dự án:.....

**IV. DỰ ÁN CHUYỂN NHƯỢNG** (đối với trường hợp chuyển nhượng một phần dự án)

***1. Nội dung dự án dự kiến chuyển nhượng cho Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng:***

- Tên dự án:.....

- Mục tiêu:.....
- Tổng vốn đầu tư.....
- Quy mô dự án: .....
- Địa điểm: .....
- Thời hạn dự án:.....
- Hiện trạng đang thực hiện: .....

**2.** ***Nội dung dự án còn lại của Nhà đầu tư chuyển nhượng***

- Tên dự án:.....
- Mục tiêu:.....
- Tổng vốn đầu tư.....
- Quy mô dự án: .....
- Địa điểm: .....
- Thời hạn dự án:.....
- Hiện trạng đang thực hiện: .....

**V. GIẢI TRÌNH VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG**

1. Lý do, cơ sở đề nghị chuyển nhượng.

2. Giải trình về việc đáp ứng yêu cầu quy định tại các điểm b, c và d khoản 4 Điều 33 và khoản 1 Điều 46 Luật Đầu tư.

**VI. CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH KHÁC** *(nếu có)*:

Nhà đầu tư kê khai theo mẫu hướng dẫn tại Biểu A.I.11.h Phụ lục này.

**VII. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh.

3. Tiếp tục thực hiện dự án đã được..... (cơ quan chấp thuận chủ trương) chấp thuận chủ trương dự án tại văn bản số...../QĐ.... ngày..... theo đúng tiến độ đã

được quy định và đáp ứng các điều kiện sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, nhà ở, xây dựng, kinh doanh bất động sản, điều kiện đầu tư kinh doanh *(nếu có)* và điều kiện khác theo quy định của pháp luật liên quan.

**VIII. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Các văn bản kèm theo quy định tại khoản 5 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

2. Các tài liệu khác có liên quan *(nếu có)*.

| | ....., ngày..... tháng..... năm... |
|---|---|
| **Nhà đầu tư chuyển nhượng**<br>Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)*. | **Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng**<br>Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)* |

**Mẫu A.I.11.c**

**Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư**

*(Trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án là tài sản bảo đảm)*

*(Điều 49 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH NHÀ ĐẦU TƯ**

*(Trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án là tài sản bảo đảm)*

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư/Cơ quan đăng ký đầu tư

Bên nhận bảo đảm (hoặc nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư) đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư được quy định tại Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (điều chỉnh) *(nếu có)*/Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*..... *(số, ngày cấp, cơ quan cấp)* với các nội dung như sau:

**I. BÊN NHẬN BẢO ĐẢM**

**1. Bên nhận bảo đảm là cá nhân:**

Họ tên:..... Giới tính:.....

Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[1] số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**2. Bên nhận bảo đảm là tổ chức tín dụng/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

[1] Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[2] số:....; ngày cấp:.....; Cơ quan cấp: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:..... Website *(nếu có):*.....

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của tổ chức tín dụng/tổ chức, gồm:***

Họ tên:..... Giới tính:..... .....

Chức danh:..... Ngày sinh:..... Quốc tịch: ..... .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)* số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**Bên nhận bảo đảm tiếp theo** *(nếu có):* thông tin kê khai tương tự như nội dung tại mục 1 và 2 ở trên

**II. NHÀ ĐẦU TƯ NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên:..... Giới tính:.....

Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[3] số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp:.....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: ..... ....

... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[4] số:....; ngày cấp:.....; Cơ quan cấp:.....

---

[2] Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

[3] Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

[4] Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:..... Website *(nếu có):*.....

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:***

Họ tên:..... Giới tính:..... .....

Chức danh:..... Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)* số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**Nhà đầu tư tiếp theo** *(nếu có)*: thông tin kê khai tương tự như tại mục 1 và 2 ở trên.

**III. NỘI DUNG CHUYỂN NHƯỢNG CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

1. Các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp:

| **STT** | **Tên giấy** | **Số giấy/Mã số dự án** | **Ngày cấp** | **Cơ quan cấp** | **Ghi chú** *(Còn hoặc hết hiệu lực)* |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | |

**2. Nội dung dự án đầu tư:**

- Tên dự án:.....
- Mục tiêu:.....
- Tổng vốn đầu tư.....
- Quy mô dự án: .....
- Địa điểm: .....
- Tiến độ:.....
- Thời hạn dự án:.....
- Tóm tắt tình hình triển khai dự án:.....

**IV. GIẢI TRÌNH VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG**

1. Lý do, cơ sở đề nghị chuyển nhượng:

2. Các văn bản liên quan đến nội dung chuyển nhượng và việc đáp ứng các điều kiện nhận chuyển nhượng của nhà đầu tư quy định tại Điều 49 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP *(nếu có)*.

**V. CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH KHÁC** *(nếu có)*:

Nhà đầu tư kê khai theo mẫu hướng dẫn tại Biểu A.I.11.h Phụ lục này.

**VI. CÁC NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh.

3. Tiếp tục thực hiện dự án đã được..... (cơ quan chấp thuận chủ trương đầu tư) chấp thuận chủ trương tại văn bản số...../QĐ.... ngày..... theo đúng tiến độ đã được quy định và đáp ứng các điều kiện sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, nhà ở, xây dựng, kinh doanh bất động sản, điều kiện đầu tư kinh doanh *(nếu có)* và điều kiện khác theo quy định của pháp luật liên quan.

**VII. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Các văn bản kèm theo khoản 3 Điều 49 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

2. Các tài liệu khác có liên quan *(nếu có)*.

| | ....., ngày..... tháng..... năm... |
|---|---|
| **Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng** | **Bên nhận bảo đảm** |
| Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)* | Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)*. |

**Mẫu A.I.11.d**
**Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư**
*(Trường hợp chia, tách và sáp nhập dự án đầu tư)*
*(Điều 50 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ**
*(Trường hợp nhà đầu tư có dự án đầu tư thực hiện chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư)*

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư/Cơ quan đăng ký đầu tư

Nhà đầu tư đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư khi thực hiện việc chia/tách/sáp nhập dự án đầu tư theo Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (điều chỉnh) *(nếu có)/*Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)..... (số, ngày cấp, cơ quan cấp)* với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên:..... Giới tính:.....

Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[1] số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: ..... ....

[1] Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[2] số:...; ngày cấp:.....; Cơ quan cấp: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:..... Website *(nếu có):*.....

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức, gồm:***

Họ tên:..... Giới tính:.....

Chức danh:..... Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)* số:....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**II. NỘI DUNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

**1. Dự án thứ nhất**

a) Các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp:

| **STT** | **Tên giấy** | **Số giấy/ Mã số dự án** | **Ngày cấp** | **Cơ quan cấp** | **Ghi chú** *(Còn hoặc hết hiệu lực)* |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | |
| | | | | | |

b) Nội dung dự án đầu tư:

- Tên dự án:.....
- Mục tiêu:.....
- Tổng vốn đầu tư.....
- Quy mô dự án: .....
- Địa điểm: .....

[2] Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

- Tiến độ:.....

- Thời hạn dự án:.....

- Tóm tắt tình hình triển khai dự án: .....

**2. Dự án tiếp theo[3]:** thông tin kê khai tương tự như nội dung đối với dự án thứ nhất

**III. NỘI DUNG DỰ ÁN SAU KHI ĐƯỢC CHIA/TÁCH/SÁP NHẬP**

**1. Dự án thứ nhất**

- Tên dự án:.....

- Mục tiêu:.....

- Tổng vốn đầu tư.....

- Quy mô dự án: .....

- Địa điểm: .....

- Tiến độ:.....

- Thời hạn dự án:.....

**2. Dự án tiếp theo[4]:** thông tin kê khai tương tự như nội dung đối với dự án thứ nhất

**IV. GIẢI TRÌNH VIỆC CHIA/TÁCH/SÁP NHẬP**

1. Lý do, cơ sở đề nghị thực hiện chia/tách/sáp nhập dự án đầu tư:

2. Giải trình vệc đáp ứng các điều kiện và các văn bản liên quan đến việc đáp ứng các điều kiện chia/tách/sáp nhập dự án quy định tại Điều 50 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

3. Giải trình về đáp ứng các ưu đãi đầu tư sau khi chia, tách, sáp nhập dự án *(nếu có)*.

**V. CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH KHÁC** *(nếu có)*:

Nhà đầu tư kê khai theo mẫu hướng dẫn tại Biểu A.I.11.h Phụ lục này.

**VI. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

---

[3] Trong trường hợp sáp nhập dự án

[4] Trong trường hợp chia, tách dự án

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh.

3. Tiếp tục thực hiện dự án đã được..... (cơ quan chấp thuận chủ trương) chấp thuận chủ trương tại văn bản số...../QĐ.... ngày..... theo đúng tiến độ đã được quy định và đáp ứng các điều kiện sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, nhà ở, xây dựng, kinh doanh bất động sản, điều kiện đầu tư kinh doanh *(nếu có)* và điều kiện khác theo quy định của pháp luật liên quan.

**VII. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Các văn bản kèm theo khoản 3 Điều 50 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

2. Các tài liệu có liên quan khác *(nếu có)*.

....., ngày..... tháng..... năm...

**Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án**

Từng nhà đầu tư/Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)*.

**Mẫu A.I.11.đ**

**Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư**

*(Trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế)*

*(Điều 51 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

*(Trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế)*

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư/Cơ quan đăng ký đầu tư

Nhà đầu tư là tổ chức kinh tế bị tổ chức lại đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư theo Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh..... *(số, ngày cấp, cơ quan cấp) (nếu có* với các nội dung như sau:

**I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN/CÁC DỰ ÁN**

**1.** Các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp:

| **STT** | **Tên giấy** | **Số giấy/ Mã số dự án** | **Ngày cấp** | **Cơ quan cấp** | **Ghi chú** *(Còn hoặc hết hiệu lực)* |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | |
| | | | | | |

**2. Nội dung dự án**

- Tên dự án:.....

- Mục tiêu:.....

- Tổng vốn đầu tư .....

- Quy mô dự án: .....

- Địa điểm: .....

- Tiến độ:.....

- Thời hạn dự án:.....

- Tóm tắt tình hình triển khai dự án:.....

**Thông tin của dự án tiếp theo** *(nếu có)***: kê khai như nội dung tại mục 1 và 2 ở trên.**

**II. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC KINH TẾ BỊ TỔ CHỨC LẠI**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: ..... ....

... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[2] số:....; ngày cấp:.....; Cơ quan cấp:.....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:..... Website *(nếu có):*.....

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức, gồm:***

Họ tên:..... Giới tính:.....

Chức danh:..... Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[3] số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**III. THÔNG TIN DỰ ÁN ĐẦU TƯ ĐƯỢC HÌNH THÀNH TRÊN CƠ SỞ CHIA, TÁCH, HỢP NHẤT, SÁP NHẬP, CHUYỂN ĐỔI LOẠI HÌNH TỔ CHỨC KINH TẾ**

- Tên dự án:.....

- Mục tiêu:.....

- Tổng vốn đầu tư.....

- Quy mô dự án: .....

- Địa điểm: .....

---

[2] Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

[3] Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

- Tiến độ:.....

- Thời hạn dự án:.....

**IV. GIẢI TRÌNH**

1. Giải trình lý do, cơ sở đề nghị thực hiện chia/tách/sáp nhập dự án đầu tư

2. Phương án xử lý tài sản, quyền và nghĩa vụ liên quan đến dự án đầu tư trong quá trình chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế

3. Các văn bản liên quan đến việc đáp ứng các điều kiện thực hiện dự án sau khi tổ chức lại *(nếu có)*

**V. CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH KHÁC** *(nếu có)*:

Nhà đầu tư kê khai theo mẫu hướng dẫn tại A.I.11.h Phụ lục này

**VI. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh.

3. Tiếp tục thực hiện dự án đã được..... (cơ quan chấp thuận chủ trương) chấp thuận chủ trương tại văn bản số...../QĐ.... ngày..... theo đúng tiến độ đã được quy định và đáp ứng các điều kiện sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, nhà ở, xây dựng, kinh doanh bất động sản, điều kiện đầu tư kinh doanh *(nếu có)* và điều kiện khác theo quy định của pháp luật liên quan.

**VII. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Các văn bản kèm theo khoản 2 Điều 51 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

2. Các tài liệu chứng minh đáp ứng điều kiện đối với trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 51 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

3. Các tài liệu có liên quan khác.

....., ngày..... tháng..... năm...

**Tổ chức kinh tế bị tổ chức lại**

Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)*.

**Mẫu A.I.11.e**

**Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư**

*(Trường hợp góp vốn bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư)*

*(Điều 52 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ[1]**

*(Trường hợp góp vốn bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư)*

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư/Cơ quan đăng ký đầu tư

Nhà đầu tư.... *(tên nhà đầu tư)* đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn với các nội dung như sau:

**I. TÊN NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Nhà đầu tư góp vốn[2]**

**a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên:..... Giới tính:.....

Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[3] số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

---

[1] Trường hợp góp một phần quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư không thuộc các trường hợp tại khoản 3 Điều 41 Luật Đầu tư thì nhà đầu tư nhận góp vốn sử dụng văn bản đề nghị chấp thuận nhà đầu tư tại Biểu mẫu A.I.11.b của Thông tư này thay thế cho văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (khoản 5 Điều 52 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

[2] Nhà đầu tư sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn

[3] Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

**b) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[4] số:....; ngày cấp:.....; Cơ quan cấp: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:..... Website *(nếu có):*.....

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức, gồm:***

Họ tên:..... Giới tính:.....

Chức danh:..... Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)* số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**2. Nhà đầu tư nhận góp vốn:** thông tin kê khai tương tự như nội dung đối với nhà đầu tư góp vốn

**II. NỘI DUNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÓ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ GÓP VỐN**

**1.** Các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp:

| **STT** | **Tên giấy** | **Số giấy/ Mã số dự án** | **Ngày cấp** | **Cơ quan cấp** | **Ghi chú** *(Còn hoặc hết hiệu lực)* |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | |
| | | | | | |

**2.** Nội dung dự án đã quy định tại các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*,

[4] Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh:

- Tên dự án:.....

- Mục tiêu:.....

- Tổng vốn đầu tư.....

- Quy mô dự án: .....

- Địa điểm: .....

- Tiến độ:.....

- Thời hạn dự án:.....

- Tóm tắt tình hình triển khai dự án:.....

3. Các văn bản liên quan đến nội dung góp vốn và việc đáp ứng các điều kiện góp vốn bằng việc sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư quy định tại khoản 2 Điều 52 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

**III. THÔNG TIN VỀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT THUỘC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CỦA NHÀ ĐẦU TƯ ĐƯỢC ĐEM GÓP VỐN**

1. Tài liệu về tư cách pháp lý:..... (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/Hợp đồng thuê đất.)

2. Mã số:..... do..... (tên cơ quan cấp) ngày.... tháng... năm....

3. Diện tích sử dụng đất:.....

4. Mục đích sử dụng đất: .....

5. Căn cứ xác lập quyền sử dụng đất:..... (được Nhà nước giao; thuê đất của Nhà nước trả tiền một lần/hàng năm; nhận chuyển nhượng;...).

6. Thông tin về tài sản trên đất: .....

7. Các thông tin khác *(nếu có)*:.....

**IV. NỘI DUNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ SAU KHI ĐÃ GÓP VỐN BẰNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

- Tên dự án:.....

- Mục tiêu:.....

- Tổng vốn đầu tư.....

- Quy mô dự án: .....

- Địa điểm: .....

- Tiến độ:.....

- Thời hạn dự án:.....

**V. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC KINH TẾ ĐƯỢC THÀNH LẬP/TỔ CHỨC KINH TẾ SAU KHI NHẬN GÓP VỐN**

**1. Thông tin về tổ chức kinh tế**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[5] số:....; ngày cấp:.....; Cơ quan cấp:.....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:..... Website *(nếu có):*.....

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức, gồm:***

Họ tên:..... Giới tính:.....

Chức danh:..... Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)* số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**2. Tỷ lệ góp vốn điều lệ:**

| STT | Tên thành viên góp vốn | Số vốn góp | | Tỷ lệ (%) |
|---|---|---|---|---|
| | | VNĐ | Tương đương USD | |
| | | | | |

**VI. CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH KHÁC** *(nếu có)*:

Nhà đầu tư kê khai theo mẫu hướng dẫn tại A.I.11.h Phụ lục này

**VI. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

---

[5] Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh.

3. Tiếp tục thực hiện dự án đã được..... (cơ quan chấp thuận chủ trương) chấp thuận chủ trương tại văn bản số...../QĐ.... ngày..... theo đúng tiến độ đã được quy định và đáp ứng các điều kiện sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, nhà ở, xây dựng, kinh doanh bất động sản, điều kiện đầu tư kinh doanh *(nếu có)* và điều kiện khác theo quy định của pháp luật liên quan.

**VII. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Các văn bản kèm theo khoản 3 Điều 52 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

2. Các tài liệu khác có liên quan.

| | |
|---|---|
| | ....., ngày..... tháng..... năm... |
| **Tổ chức kinh tế được thành lập/ Tổ chức kinh tế nhận góp vốn** | **Nhà đầu tư sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư** |
| Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)* | Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)*. |

**Mẫu A.I.11.g**
**Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư**
*(Trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh)*
*(Điều 53 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ**
*(Trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh)*

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư/Cơ quan đăng ký đầu tư

Nhà đầu tư.... *(tên nhà đầu tư)* đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh với các nội dung như sau:

**I. TÊN NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Nhà đầu tư sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh**

**a. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên:..... Giới tính:.....

Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[1] số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**b. Đối với nhà đầu tư là tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

[1] Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[2] số:....; ngày cấp:.....; Cơ quan cấp: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:..... Website *(nếu có)*: .....

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức, gồm:***

Họ tên:..... Giới tính:..... .....

Chức danh:..... Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)* số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**2. Nhà đầu tư nhận hợp tác kinh doanh:** thông tin kê khai tương tự như nội dung đối với nhà đầu tư tại mục 1

**II. NỘI DUNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÓ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ HỢP TÁC KINH DOANH**

1. Các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp**:**

| **STT** | **Tên giấy** | **Số giấy/ Mã số dự án** | **Ngày cấp** | **Cơ quan cấp** | **Ghi chú** *(Còn hoặc hết hiệu lực)* |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | |
| | | | | | |

2. Nội dung dự án đã quy định tại các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh:

---

[2] Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

- Tên dự án:.....
- Mục tiêu:.....
- Tổng vốn đầu tư.....
- Quy mô dự án: .....
- Địa điểm: .....
- Tiến độ:.....
- Thời hạn dự án:.....
- Tóm tắt tình hình triển khai dự án:.....

3. Giải trình việc đáp ứng các điều kiện sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh quy định tại khoản 2 Điều 52 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

**III. THÔNG TIN VỀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT THUỘC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CỦA NHÀ ĐẦU TƯ**

1. Tài liệu về tư cách pháp lý:...(Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/Hợp đồng thuê đất...)

2. Mã số:..... do..... (tên cơ quan cấp) ngày.... tháng... năm....

3. Diện tích sử dụng đất:.....

4. Mục đích sử dụng đất: .....

5. Căn cứ xác lập quyền sử dụng đất:..... (được Nhà nước giao; thuê đất của Nhà nước trả tiền một lần/hàng năm; nhận chuyển nhượng;...).

6. Thông tin về tài sản trên đất: .....

7. Các thông tin khác *(nếu có)*:.....

**IV. NỘI DUNG HỢP TÁC KINH DOANH**

1. Tên, địa chỉ, người đại diện có thẩm quyền của các bên tham gia hợp đồng: .

2. Địa điểm thực hiện dự án đầu tư: .....

3. Mục tiêu và phạm vi hoạt động đầu tư kinh doanh: .....

4. Đóng góp của các bên tham gia hợp đồng và phân chia kết quả đầu tư kinh doanh giữa các bên:.....

5. Tiến độ và thời hạn thực hiện hợp đồng:.....

**V. CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH KHÁC** *(nếu có)*:

Nhà đầu tư kê khai theo mẫu hướng dẫn tại A.I.11.h Phụ lục này

**VI. CÁC NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh.

**VII. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Các văn bản kèm theo khoản 3 Điều 53 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

2. Các tài liệu khác có liên quan.

| | ....., ngày..... tháng..... năm... |
|---|---|
| **Nhà đầu tư nhận hợp tác kinh doanh**<br>Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)*. | **Nhà đầu tư sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư**<br>Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)*. |

**Mẫu A.I.11.h**
**Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư**
*(Trường hợp điều chỉnh khác)*

---

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ**[1]

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư/Cơ quan đăng ký đầu tư

Nhà đầu tư đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư được quy định tại Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh..... *(số, ngày cấp, cơ quan cấp) (nếu có)*, nay đề nghị điều chỉnh với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên:..... Giới tính:.....

Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[2] số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

---

[1] Áp dụng cả trong trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (khoản 1 Điều 47 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP). Khi đó, tiêu đề của mẫu đơn được ghi là: Văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

[2] Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[3] số:....; ngày cấp:.....; Cơ quan cấp: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:..... Website *(nếu có):*.....

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức, gồm:***

Họ tên:..... Giới tính:.....

Chức danh:..... Ngày sinh:..... Quốc tịch:..... .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)* số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**Nhà đầu tư tiếp theo** *(nếu có)***:** thông tin kê khai tương tự như nội dung mục 1 và 2 ở trên.

**II. THÔNG TIN TỔ CHỨC KINH TẾ THỰC HIỆN DỰ ÁN** *(nếu có)*

**1. Tên tổ chức kinh tế:**.....

**2. Mã số doanh nghiệp/số Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/số quyết định thành lập:**..... do..... (*tên cơ quan cấp*) cấp lần đầu ngày:....., lần điều chỉnh gần nhất *(nếu có)* ngày .....

**3. Mã số thuế:** .....

**III. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH**

**1.** Nội dung điều chỉnh các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có) (áp dụng đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, khi chuyển nhượng dự án làm thay đổi nội dung chấp thuận chủ trương đầu tư - thuộc các trường hợp quy định tại điểm a, b, c, d, đ, e khoản 3 Điều 41 Luật Đầu tư).*

**a. Nội dung điều chỉnh 1:**

- Nội dung đã quy định tại các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có),* Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết

[3] Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)* (hoặc tại các văn bản có giá trị tương đương): .....

- Nay đề nghị sửa thành: .....

- Giải trình lý do, cơ sở đề nghị điều chỉnh: .....

**b. Nội dung điều chỉnh tiếp theo** *(ghi tương tự như nội dung điều chỉnh 1): ...*

**2. Nội dung điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh:**

**a. Nội dung điều chỉnh 1:**

- Nội dung đã quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh: .....

- Nay đăng ký sửa thành: .....

- Lý do điều chỉnh: .....

**b. Nội dung điều chỉnh tiếp theo** *(ghi tương tự như nội dung điều chỉnh 1)***:** *...*

**3. Các văn bản liên quan đến nội dung điều chỉnh** *(nếu có)***.**

**IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư/Quyết định chấp thuận nhà đầu tư/Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

**V. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Các văn bản kèm theo gồm:

- Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh;

- Quyết định của nhà đầu tư về việc điều chỉnh dự án đầu tư đối với nhà đầu tư là tổ chức hoặc văn bản tương đương đối với nhà đầu tư là cá nhân;

- Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g, h khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư

Trong đó: Quyết định của nhà đầu tư về việc điều chỉnh dự án đầu tư là Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Hội đồng thành viên/Đại hội đồng cổ đông/thành viên hợp danh/chủ sở hữu của Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư

về việc điều chỉnh dự án đầu tư hoặc văn bản hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Bản sao Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh..... *(số, ngày cấp, cơ quan cấp) (nếu có)*.

....., ngày..... tháng..... năm...

**Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án**

Từng nhà đầu tư/Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)*.

**Mẫu A.I.12**

**Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh**

*(Khoản 1 Điều 44, Khoản 2 Điều 47 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

*(kèm theo văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ngày... tháng... năm...)*

Kính gửi:..... *(Tên cơ quan đăng ký đầu tư)*

Tổ chức kinh tế thực hiện dự án *(nêu tên của tổ chức)* báo cáo về tình hình hoạt động của dự án *(tên dự án, mã số dự án, ngày cấp, cơ quan cấp)* đến ngày.... tháng.... năm.... với các nội dung cụ thể dưới đây:

**1. Tiến độ thực hiện dự án:** *(ghi theo mốc thời điểm tháng (hoặc quý)/năm. Ví dụ: tháng 01 (hoặc quý I)/2021):*

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn:

Tổng vốn đầu tư đã thực hiện *(ghi số vốn đã thực hiện và tỷ lệ so với tổng vốn đầu tư đăng ký)*:....., trong đó:

- Vốn góp *(ghi rõ số vốn góp đã góp của từng nhà đầu tư và thời điểm hoàn tất việc góp vốn)*:

- Vốn huy động *(ghi số giá trị đã huy động và nguồn vốn)* trong đó:

+ Vốn vay từ các tổ chức tín dụng:.....

+ Vốn huy động từ cổ đông, thành viên, từ các chủ thể khác: .....

+ Vốn huy động từ nguồn khác (ghi rõ nguồn): .....

- Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư *(nếu có)*: .....

b) Tiến độ thực các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án đầu tư;

c) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành *(nếu có);*

d) Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần *(nếu có);*

*(Trường hợp dự án đầu tư chia thành nhiều giai đoạn thì phải ghi rõ tiến độ thực hiện từng giai đoạn).*

**2. Tiến độ thực hiện các nội dung khác được quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư** *(nếu có)*:

- Việc đăng ký tài khoản báo cáo tình hình thực hiện dự án trên trang web của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Việc thực hiện các quy định về cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động...

**3. Sơ lược tình hình hoạt động của dự án tính từ thời điểm thực hiện báo cáo gần nhất trên trang điện tử www.dautunuocngoai.gov.vn hoặc gần nhất báo cáo tại lần điều chỉnh dự án đầu tư gần nhất:**

- Doanh thu: .....

- Giá trị xuất, nhập khẩu: .....

- Lợi nhuận:.....

- Ưu đãi đầu tư được hưởng:.....

- Số lao động sử dụng: Tổng số lao động, người Việt Nam, người nước ngoài *(nếu có);* mức thu nhập bình quân của người lao động .....

- Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính: .....

- Các khoản thuế, phí, tiền thuê đất đã nộp: .....

- Các khoản thuế, phí, tiền thuê đất còn nợ *(nếu có)*:.....

- Các nghĩa vụ tài chính với các bên liên quan khác *(nếu có)*: lương đối với người lao động, các khoản phải trả cho bên thứ ba.....

- Tình hình chấp hành các quy định pháp luật về môi trường, xây dựng... và các quy định pháp luật khác

....., ngày..... tháng..... năm.....

**Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án**

Từng nhà đầu tư/Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)*.

**Mẫu A.I.13**

**Văn bản thông báo về việc ngừng hoạt động dự án đầu tư**

*(Khoản 1 Điều 47 Luật Đầu tư)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG BÁO NGỪNG HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

Kính gửi:..... *(Tên cơ quan đăng ký đầu tư)*

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên:..... Giới tính:.....

Ngày sinh:..... Quốc tịch: .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[1] số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[2] số:....; ngày cấp:.....; Cơ quan cấp: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:..... Website *(nếu có):*.....

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức, gồm:***

Họ tên:..... Giới tính:.....

---

[1] Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

[2] Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

Chức danh:..... Ngày sinh:..... Quốc tịch:..... .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)* số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email: .....

**Nhà đầu tư tiếp theo** *(nếu có)***:** thông tin kê khai tương tự như nội dung mục 1 và 2 ở trên.

**II. THÔNG TIN TỔ CHỨC KINH TẾ THỰC HIỆN DỰ ÁN** *(nếu có)*

**1. Tên tổ chức kinh tế:**.....

**2. Mã số doanh nghiệp/số Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/số quyết định thành lập:.**..... do..... (*tên cơ quan cấp*) cấp lần đầu ngày:....., lần điều chỉnh gần nhất *(nếu có)* ngày .....

**3. Mã số thuế:** .....

**III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA DỰ ÁN VÀ THỰC HIỆN NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỚI NHÀ NƯỚC**

**1. Tình hình hoạt động của dự án**

1.1. Thực hiện các thủ tục hành chính *(nêu các thủ tục đã thực hiện, chưa thực hiện):*

1.2. Tiến độ triển khai dự án *(nêu theo từng giai đoạn đối với dự án đầu tư có nhiều giai đoạn)*:

- Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn: .....

- Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành *(nếu có)*:.....

- Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động: .....

**2. Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính**

- Các khoản thuế, phí, tiền thuê đất đã nộp: .....

- Các khoản thuế, phí, tiền thuê đất còn nợ *(nếu có):*.....

- Các nghĩa vụ tài chính với các bên liên quan khác *(nếu có)*: lương đối với người lao động, các khoản phải trả cho bên thứ ba,.....

**IV. NỘI DUNG NGỪNG HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

Thông báo ngừng hoạt động dự án đầu tư *(tên dự án)*....., đã được cấp Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh mã số/số....., do..... *(tên cơ quan cấp)* cấp ngày..... với nội dung như sau:

1. Nội dung ngừng hoạt động: .....

2. Thời gian ngừng hoạt động *(từ ngày... tháng... năm* đến *ngày.... tháng.... năm.....)*

3. Giải trình lý do ngừng hoạt động:.....

4. Kế hoạch tiếp tục thực hiện dự án: .....

- Kế hoạch góp vốn:.....

- Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa dự án vào hoạt động: .....

5. Kiến nghị về việc miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất trong thời gian ngừng hoạt động để khắc phục hậu quả do bất khả kháng gây ra *(nếu có)*.

**V. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

**V. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Bản sao Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh..... *(số, ngày cấp, cơ quan cấp) (nếu có)*.

2. Quyết định của nhà đầu tư về việc tạm ngừng hoạt động dự án đầu tư *(Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Hội đồng thành viên/Đại hội đồng cổ đông/thành viên hợp danh/chủ sở hữu của Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư hoặc văn bản hợp pháp khác theo quy định của pháp luật)*.

....., ngày..... tháng..... năm.....

**Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án**

Từng nhà đầu tư/Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)*.

(Xem tiếp Công báo số 555 + 556)

**VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN**

| | |
|---|---|
| Địa chỉ: | Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội |
| Điện thoại liên hệ: | |
| - Nội dung: | 080.44417; Fax: 080.44517 |
| - Phát hành: | 080.48543 |
| Email: | congbao@chinhphu.vn |
| Website: | http://congbao.chinhphu.vn |
| In tại: | Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng |